



KHUYẾN NÔNG Lâm Đồng

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: Tầng 4, Khu D, TTHC tỉnh Lâm Đồng

Số 36 Trần Phú - TP.Đà Lạt

Điện thoại: 02633.812932

Fax: 02633.812270

Website: <http://khuyennong.lamdong.gov.vn>

Email: ttknd@gmail.com



Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRẦN VĂN TUẬN

Ban biên tập:

TRẦN VĂN TUẬN

NGUYỄN MINH TRƯỜNG

VÕ VĂN LẬP

NGUYỄN VĂN PHƯƠNG

BÙI THỊ HẰNG

Ảnh bìa:

Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp
Tái canh và Phát triển cà phê bền vững

Văn Phương

TRONG SỐ NÀY

- ✦ **Trần Văn Tuấn.** Một số định hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ tại Lâm Đồng. **2**
- ✦ **Văn Phương - Văn Thọ.** Lâm Đồng: Thực trạng và giải pháp phát triển nông nghiệp thông minh. **3**
- ✦ **Anh Vũ.** Nâng cao giá trị nông sản Lâm Đồng. **6**
- ✦ **Phạm Phương.** Nông nghiệp công nghệ cao - dấu ấn đặc biệt của xã Đạ Sar sau 10 năm xây dựng nông thôn mới. **7**
- ✦ **Nguyễn Đăng Thi.** Liên Hà: Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bước đầu phát triển. **8**
- ✦ **Mộng Thu.** Bình Thạnh: Ứng dụng công nghệ tưới thông minh chăm sóc cho cây trồng. **9**
- ✦ **Ngô Thị Luyện.** Cây chuối Nam Mỹ bén rễ đất Hoà Nam. **11**
- ✦ **Đặng Dũng.** Ka Hiên - người uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. **12**
- ✦ **Quỳnh Châu.** Một số giải pháp canh tác cà phê thích ứng biến đổi khí hậu tại Lâm Đồng. **13**
- ✦ **Nguồn:** nguoichannuoi.vn. Phòng, trị bệnh viêm não tùy gà. **14**
- ✦ **Văn Thọ.** Triển vọng phát triển giống Dừa MD2 tại Lâm Đồng **16**
- ✦ **Bùi Hằng.** Hiệu quả từ mô hình nhà kính tại xã Phi Liêng. **17**
- ✦ **Ngọc Thanh.** Thắng lợi ngay từ vụ hoa cát tường đầu tiên. **18**
- ✦ **Vũ Văn Bình.** Lộc Ngãi: Thu nhập lớn trên diện tích nhỏ nhờ trồng hoa phong lan. **19**
- ✦ **Hoài Thanh.** Mô hình trồng cà chua mang lại hiệu quả kinh tế cao. **21**
- ✦ **Tạ Minh Đức.** Thành công với mô hình sản xuất kinh doanh chế biến chè. **21**
- ✦ **Lê Thị Hiệp.** Tâm huyết với nghề trồng dâu nuôi tằm. **23**
- ✦ **Ngọc Thanh.** Nuôi heo rừng lai bằng công nghệ sinh học. **24**
- ✦ **Nguyễn Văn Hoà.** Đức Phổ: Chuyển đổi cây trồng phù hợp cho giá trị kinh tế cao. **25**
- ✦ **Công việc nhà nông từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2019** **26**
- ✦ **Hộp thư khuyến nông** **28**
- ✦ **Phòng kỹ thuật - Công ty CP Bình Điền.** Phân bón hữu cơ vi sinh Bình Điền - Lâm Đồng hướng đến nền nông nghiệp xanh, sạch và bền vững. **Bìa 2**
- ✦ **Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn (SAPACO).** Sapaco - Đồng hành cùng quý khách hàng. **Bìa 3**
- ✦ **Công ty TNHH cây xanh Ngọc Ánh.** Phát triển cây lá cảnh Mimosa tại Lâm Hà. **Bìa 4**

In 400 cuốn, khổ: 19 x 27cm. Giấy phép xuất bản số
09/GPXB-STTTT do Sở TT&TT Lâm Đồng cấp ngày 11/04/2019

In tại Công ty cổ phần Bao bì Sài Gòn (SAPACO)
Đ/c: KCN Tân Bình, P.Tây Thạnh, Q.Tân Phú, TP.HCM

In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2019

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ TẠI LÂM ĐỒNG

Trần Văn Tuấn - TTKN Lâm Đồng



Sản xuất nông nghiệp hữu cơ (NNHC) dựa trên cơ sở cân bằng hệ sinh thái, giảm thiểu việc sử dụng vật tư đầu vào, không sử dụng hóa chất tổng hợp, bảo vệ sức khỏe con người, bảo vệ đất đai, nguồn nước, đa dạng sinh học, các chu trình sinh học và năng suất sinh học. Phương pháp canh tác trồng trọt hữu cơ được xây dựng trên cơ sở kết hợp kiến thức khoa học về sinh thái học, công nghệ hiện đại với canh tác truyền thống và các quá trình sinh học tự nhiên. Các phương pháp chủ yếu trong NNHC bao gồm luân canh cây trồng, sử dụng phân xanh, phân compost, sử dụng thiên địch, cơ giới hóa trong canh tác, chất hữu cơ phủ đất được sử dụng để kiểm soát bệnh và cỏ dại, không sử dụng hạt giống biến đổi gen...

Lâm Đồng là địa phương có nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển NNHC, có thể tạo ra nguồn sinh khối, nguyên liệu phong phú phục vụ sản xuất NNHC, có nhiều vùng rừng núi tự nhiên, chủ yếu canh tác quảng canh chưa bị ô nhiễm của hóa chất rất phù hợp cho trồng trọt, chăn nuôi theo phương pháp hữu cơ. Công nghệ sinh học đã và đang được ứng dụng rộng rãi trong sản xuất như sản xuất phân bón hữu cơ sinh học, phân bón hữu cơ vi sinh chức năng, các chế phẩm xử lý môi trường đất, nước và nhiều chế phẩm vi sinh, thuốc thảo mộc có thể thay thế thuốc hóa học trong bảo vệ thực vật.

Nhiều cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất

NNHC đã được ban hành. Đây là cơ sở để định hướng, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất NNHC; chứng nhận NNHC và làm cơ sở để các địa phương xây dựng các kế hoạch phục vụ công tác quản lý Nhà nước về kiểm tra, giám sát liên quan đến NNHC.

Nguồn lao động dồi dào và có nhiều kinh nghiệm, sáng tạo trong sản xuất NNHC. Nhận thức của người tiêu dùng về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe ngày càng cao. Có nhiều tổ chức, cá nhân đầu tư vào sản xuất an toàn, nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái gắn với NNHC trên nhiều loại cây trồng, vật nuôi. Một số sản phẩm NNHC của Lâm Đồng đã được chứng nhận quốc tế để xuất khẩu...

Bên cạnh những thuận lợi trên thì sản xuất NNHC tại Lâm Đồng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức đó là: Quy trình sản xuất NNHC khá khắt khe, chi phí sản xuất cao, năng suất cây trồng vật nuôi thấp, thị trường cho sản phẩm NNHC không ổn định. Do vậy, đa số nông dân chưa có nhu cầu chuyển đổi sang sản xuất NNHC.

Sản xuất NNHC còn nhỏ lẻ, tự phát, chưa có định hướng rõ về vùng sản xuất, đối tượng cây trồng, vật nuôi cụ thể. Thị trường nội địa cho sản phẩm NNHC chưa phát triển, trong khi thị trường xuất khẩu chưa có sẵn. Lòng tin của người tiêu dùng vào sản phẩm hữu cơ chưa cao.

Hệ thống văn bản qui phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn chưa đồng bộ. Cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy phát triển NNHC còn thiếu. Hệ thống tổ chức chứng nhận chưa mạnh, thiếu sự công nhận, thừa nhận của quốc tế. Hạ tầng phụ trợ (chứng nhận, xúc tiến thương mại, cơ chế đầu tư, dịch vụ, cung cấp vật tư đầu vào cho NNHC như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật...) cho NNHC chưa phát triển, do đó chưa khuyến khích phát triển NNHC tại địa phương.

► **Từ thực trạng trên thị sản xuất NNHC tại Lâm Đồng cần thể hiện rõ một số quan điểm, giải pháp định hướng trong thời gian tới đó là:**

Một là, Tiếp tục thực hiện mục tiêu của Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển một nền nông nghiệp bền vững, thân thiện môi trường, nâng cao năng suất và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp. Khuyến khích sản xuất các sản phẩm hữu cơ đạt tiêu chuẩn, có chứng nhận, đặc biệt các sản phẩm có giá trị xuất khẩu.

Hai là, Phát triển NNHC cần dựa vào điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu để xác định chủng loại sản phẩm, qui mô sản xuất phù hợp, đáp ứng nhu cầu thị trường, đảm bảo khai thác lợi thế so sánh về điều kiện tự nhiên, xã hội, giữ vững an ninh lương thực, gắn phát triển NNHC với du lịch canh nông, du lịch sinh thái... Tập trung đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn có khuyến khích sử dụng tối đa các yếu tố hữu cơ.

Ba là, Thực thi các qui định tại luật chất lượng sản phẩm hàng hóa, luật tiêu chuẩn và qui chuẩn kỹ thuật trong sản xuất, chế biến, chứng nhận, giám sát quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm NNHC, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội trong các hoạt động giám sát, giúp người tiêu thụ an tâm khi sử dụng sản phẩm hữu cơ. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh sản phẩm hữu cơ, đầu tư sản xuất phân bón hữu cơ, phân sinh học, vi sinh, chế phẩm bảo vệ thực vật sinh học.

Bốn là, Tăng cường các hoạt động xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường và quảng bá

sản phẩm hữu cơ của tỉnh, chú trọng thị trường xuất khẩu và hướng đến thị trường trong nước. Tăng cường đào tạo, hợp tác quốc tế về NNHC, nâng cao năng lực và thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa, phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ.

Năm là, Tuyên truyền phổ biến về sản xuất NNHC, nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp, người sản xuất và người tiêu dùng về việc tuân thủ quy trình sản xuất NNHC, lựa chọn những sản phẩm có lợi thế so sánh, có thị trường tiêu thụ, phù hợp với điều kiện tự nhiên tại địa phương để áp dụng quy trình sản xuất hữu cơ.

Sáu là, Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách khuyến khích phát triển NNHC, tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học nhằm khai thác tối đa nguồn phân chuồng, phân xanh, phế phụ phẩm nông nghiệp cũng như các nguồn hữu cơ khác để đảm bảo cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng đủ về lượng và cân đối tỷ lệ. Sử dụng các giống có năng suất và chất lượng cao, kháng sâu bệnh.

Bảy là, Tăng cường phát triển nông nghiệp tuần hoàn, sinh thái: Trồng trọt - chăn nuôi, thủy sản - trồng trọt, sử dụng sản phẩm trồng trọt làm thức ăn chăn nuôi, thủy sản và sử dụng hiệu quả các phụ phẩm trong chăn nuôi, thủy sản cung cấp hữu cơ cho trồng trọt. Khuyến khích các mô hình trồng trọt - chăn nuôi - thủy sản bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Bảo vệ, cải thiện độ phì đất đai, cải tạo nguồn nước sử dụng cho sản xuất NNHC theo hướng hàng hóa, phù hợp nhu cầu thị trường, đảm bảo mang lại giá trị cao cho người sản xuất nông nghiệp. ▀

LÂM ĐỒNG: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THÔNG MINH

Văn Phương - Văn Thọ

Lâm Đồng là một tỉnh đi đầu của cả nước về nông nghiệp công nghệ cao. Tuy nhiên, để phát triển ngành hàng nông nghiệp, từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm, phát huy lợi thế cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp thì việc phát triển nông nghiệp thông minh là mục tiêu mà Lâm Đồng đang hướng đến.

Lâm Đồng tập trung phát triển nông nghiệp thông minh với ba lĩnh vực là trồng trọt, chăn nuôi và chế biến nông sản được áp dụng công nghệ thông minh trong vài năm gần đây ở Lâm Đồng, đã tạo ra những bước khởi đầu quan trọng làm tiền đề để nhân rộng trên nhiều đối tượng, vật nuôi khác trên địa bàn. ►



Hiện nay, toàn tỉnh có gần 54.500 ha diện tích nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chiếm khoảng 18,5% tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp. Trong đó, bao gồm các diện tích nhà kính, nhà lưới, màng phủ nông nghiệp, tưới tự động, thủy canh...

Trên cơ sở phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong những năm gần đây, các doanh nghiệp, trang trại ở Lâm Đồng đã tiếp cận ứng dụng công nghệ IoT ở các trang trại trồng rau, hoa, dâu tây đã không ngừng phát triển, tạo sự lan tỏa với tốc độ nhanh làm thay đổi phương thức sản xuất, khai thác giá trị tổng hợp ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đa chức năng, cho doanh thu từ 5 - 8 tỷ đồng/ha/năm, nhưng quy mô sản xuất còn hạn chế.

Đến nay, toàn tỉnh có khoảng 22 doanh nghiệp, trang trại ứng dụng giải pháp IoT, song chưa có doanh nghiệp sản xuất phần cứng phục vụ nông nghiệp thông minh. Các doanh nghiệp điển hình như: Công ty TNHH Dalat Hasfarm, Công ty Cổ phần Chè Cầu Đất Đà Lạt, Công ty TNHH Long Đình, Công ty TNHH Trường Hoàng, Công ty TNHH trang trại Langbiang, Công ty Cổ phần Sinh học Rừng Hoa Đà Lạt, Công ty TNHH Đà Lạt GAP, ... điển hình là Cầu Đất Farm có quy mô lớn với diện tích khoảng 210 ha, kết nối hệ thống phát triển rau sạch bằng các giải pháp nông nghiệp thông minh, ứng dụng IoT trong nhiều khâu của quy trình trồng trọt và tiêu thụ nông sản lớn nhất Việt Nam.

Trong chăn nuôi, công nghệ điện tử chăm sóc vật nuôi, truy xuất nguồn gốc sản phẩm... được chú trọng và đang chứng tỏ hiệu quả vượt trội khi gắn chip điện tử kết nối với computer và smartphone đối với từng con bò sữa trong tỉnh Lâm Đồng. Điển hình tại Trang trại Vinamilk Đà Lạt; Công ty Cổ phần Sữa Đà Lạt. Đây là các mô hình chăn nuôi quy mô tập trung, hàng ngày qua công nghệ chip điện tử, từng con bò sữa được theo dõi biểu đồ sức khỏe ăn uống, nghỉ ngơi, nghe nhạc, massage tự động... Trên heo, gà “công nghệ chuông lạnh” đã và đang được thực hiện nhằm điều tiết và kiểm soát nhiệt độ theo thời điểm sinh trưởng của đàn heo, gà, đồng thời khử được mùi hôi, bảo vệ môi trường, nâng cao sản lượng và chất lượng thịt, trứng.

Trong nông sản việc sơ chế, chế biến qua dây chuyền công nghệ thông minh, công nghệ tem điện tử truy xuất nguồn gốc đã thu hút gần 900 đơn vị doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh áp dụng. Đặc biệt là việc thành lập Trung tâm sau thu hoạch tại Đức Trọng và định hướng mở thêm 02 Trung tâm sau thu hoạch nữa sẽ đáp ứng được nhu cầu sơ chế, chế biến rau, củ, quả tại các huyện Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà và thành phố Đà Lạt.

Theo Chi cục quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Lâm Đồng thì việc sử dụng tem truy xuất nguồn gốc nông sản Lâm Đồng đã tăng lợi nhuận từ 15 - 20% so với lúc chưa sử dụng. Qua đó, từng bước giúp nông dân thay đổi nhận thức, tập quán canh tác nhỏ, lẻ sang sản xuất liên kết tập trung, đảm bảo an toàn thực phẩm, giải quyết tình trạng làm giả thương hiệu nông sản Lâm Đồng. Đặc biệt, đã kết nối mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản Lâm Đồng đến hệ thống các siêu thị Co.opmart, Big C, Aeon, Lotte mart, Vinmart...

Như vậy, so với cả nước mức độ sẵn sàng cho nông nghiệp thông minh của Lâm Đồng là tương đối cao. Tuy nhiên để có bước chuyển từ nông nghiệp công nghệ cao sang nông nghiệp 4.0 lại là bài toán rất khó.

► **Một số giải pháp để phát triển nông nghiệp thông minh trong thời gian tới**

Tăng cường hợp tác với các trường đại học, các Viện và các đối tác nước ngoài trong đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt đào tạo chuyên sâu khối ngành kỹ thuật về công nghệ thông tin; công nghệ tự động hóa, công nghệ cảm biến IoT, công nghệ nhà kính, nhà lưới đồng bộ, sử dụng màng phủ tản nhiệt; công nghệ xử lý môi trường đất, môi trường nước; công nghệ sinh học trong chọn tạo giống và canh tác; công nghệ thông tin quản lý lịch nông vụ và truy xuất nguồn gốc; công nghệ nano, công nghệ thủy canh, khí canh; công nghệ tưới nước tiết kiệm; công nghệ canh tác hữu cơ, công nghệ sau thu hoạch; kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến, sử dụng thiết bị bay không người lái, công nghệ robot và công nghệ tài chính thông minh.

Đặt hàng nghiên cứu với các viện nghiên cứu, nghiên cứu phần mềm và phần cứng ứng dụng giải pháp IoT, tạo ra các công nghệ mới có tính ứng dụng cao phục vụ nông nghiệp thông minh 4.0. Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực toàn diện cho các đối tượng trực tiếp tham gia nông nghiệp thông minh 4.0 bao gồm: nhà quản lý, cán bộ kỹ thuật, doanh nghiệp/hợp tác xã và nông dân để thực hiện đồng bộ nông nghiệp thông minh.

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05/NQ-TU về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2016-2020 và định hướng 2025; đồng thời

UBND tỉnh Lâm Đồng cũng ký quyết định số 740/QĐ-UBND ban hành Đề án hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020, theo đó kèm theo các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp nói chung, trong đó có khởi nghiệp nông nghiệp thông minh nói riêng, với mức hỗ trợ cho mỗi dự án 50% cho tư vấn dịch vụ đào tạo nguồn nhân lực, sở hữu trí tuệ...; hỗ trợ 50% chi phí áp dụng khoa học công nghệ mới; hỗ trợ 3% lãi suất sau đầu tư (thời gian hỗ trợ tối đa 36 tháng kể từ khi các tổ chức tín dụng hoàn thành thủ tục vay); hỗ trợ vay vốn từ Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, Quỹ phát triển khoa học công nghệ, Quỹ khuyến công....

Ngoài ra, cách mạng công nghiệp 4.0 tại Lâm Đồng còn phải kể đến Đề án Xây dựng Đà Lạt trở thành thành phố thông minh mà tỉnh là 1 trong 3 địa phương trên cả nước được chọn thực hiện. Đến năm 2025, thành phố Đà Lạt cơ bản trở thành thành phố thông minh, hiện đại của Việt Nam. Qua đó sẽ nâng cao chất lượng cuộc sống, cải thiện hiệu quả hoạt động của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội toàn diện và bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp tại địa phương.

Với những định hướng, chiến lược và các nội dung hoạt động cụ thể mà tỉnh Lâm Đồng đang thực hiện, việc tiếp cận cách mạng công nghiệp 4.0 trong sản xuất nông nghiệp là một hướng đi đúng đắn mở ra một tương lai tươi sáng cho nông nghiệp Lâm Đồng trong quá trình tiếp cận cuộc cách mạng lần thứ 4.

Một số sản phẩm công nghệ ứng dụng vào nông nghiệp thông minh tại Lâm Đồng



Bộ cảm biến trong nhà kính



Bộ cảm biến ngoài trời



Camera theo dõi định sinh trưởng cây trồng

NÂNG CAO GIÁ TRỊ NÔNG SẢN LÂM ĐỒNG

Anh Vũ

Trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng như hiện nay, chất lượng đảm bảo, giá thành hợp lý... chính là những yếu tố tạo sức cạnh tranh cho các mặt hàng nông sản trên thị trường. Để đạt được mục tiêu đó, một trong những giải pháp mà tỉnh Lâm Đồng đã tập trung triển khai đó là đẩy mạnh sơ chế, chế biến nông sản - nhất là với những loại nông sản thế mạnh ở địa phương.



Công nhân đang đóng gói khoai lang sấy dẻo

Lâm Đồng là địa phương có thế mạnh về sản xuất nông nghiệp, với đa dạng các loại nông sản cung ứng cho thị trường. Dựa trên lợi thế này mà hàng ngàn cơ sở, doanh nghiệp chuyên thu mua, sơ chế, chế biến nông sản được thành lập.

Theo thống kê, toàn tỉnh có 33 doanh nghiệp và 250 cơ sở có quy mô nhỏ tham gia sơ chế, chế biến cà phê. Tổng công suất chế biến của các đơn vị nói trên là từ 300.000 đến 320.000 tấn cà phê nhân (chiếm khoảng 80-90% tổng sản lượng cà phê toàn tỉnh). Hiện, có 7 đơn vị chế biến quy mô công nghiệp với công suất 230.000 tấn/năm. Bên cạnh đó, trên địa bàn Lâm Đồng còn có gần 200 doanh nghiệp, cơ sở chế biến cà phê rang xay, cà phê bột đã được cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, với tổng sản lượng trên 6.000 tấn/năm.

Trên lĩnh vực sản xuất chè, có 245 công ty và cơ sở tham gia chế biến, với công suất trên 47.300 tấn thành phẩm mỗi năm.

Bên cạnh các loại cây công nghiệp dài ngày nói trên, thì rau xanh cũng là loại nông sản được đầu tư chế biến tương đối mạnh. Toàn tỉnh Lâm Đồng có 76 doanh nghiệp chuyên chế biến rau, củ, quả. Mỗi năm đưa vào chế biến được gần 26.600 tấn thành phẩm (tương đương với khoảng

340.000 tấn nguyên liệu). Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng còn có hàng trăm đơn vị tham gia sơ chế, chế biến các loại cây ăn trái, cây dược liệu,...

Anh Lê Văn Thành - HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tân Tiến (phường 12, Thành phố Đà Lạt), cho biết: “Tùy vào thị trường và đối tượng khách hàng mà hình thức sơ chế nông sản ở đơn vị có phần khác biệt. Các loại rau, củ, quả có thể được đóng trong các thùng lớn hoặc đóng trong từng bịch nhỏ nửa ký. Sơ chế trước khi xuất bán nhiều khi giá bán không cao hơn là bao nhiêu, nhưng bạn hàng rất thích, làm ăn mới lâu dài...”.

Sự phát triển của hoạt động chế biến thời gian qua đã góp phần rất lớn nâng cao giá trị nông sản Lâm Đồng. Ví dụ dễ nhận thấy là với mặt hàng phê, sau khi được rang xay, chế biến, giá trị 1 kg cà phê tăng gấp từ 3 đến 6 lần. Hoặc với trái hồng Đà Lạt, nếu bán tươi chỉ có giá trung bình từ 5.000 đến 7.000 đồng/kg. Nhưng khi đã được sấy bằng phương pháp thông thường, giá bán đã tăng lên từ 100.000 đến 150.000/kg; hồng khô treo gió, giá trị tăng lên từ 300.000 đến 450.000 đồng/kg...

Hiện nay, tỉnh Lâm Đồng đã hình thành được 125 chuỗi giá trị, với sự tham gia của khoảng 13.300 nông hộ, tổ hợp tác, HTX và doanh nghiệp. Các chuỗi liên kết nói trên chính là cơ sở để sản xuất ra một lượng nông sản lớn có chất lượng ổn định cung cấp cho các đơn vị chuyên thu mua, sơ chế, chế biến nông sản ở địa phương.

Bà Nguyễn Thùy Quý Tú - Chi cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản và Thủy sản Lâm Đồng, cho biết: “Thông qua việc triển khai Đề án Liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến giai đoạn 2019 - 2023, ngành chức năng địa phương đang tiếp tục triển khai nhiều giải pháp, nhằm tiếp thêm lực để hoạt động sơ chế, chế biến nông sản ở địa phương ngày càng phát triển, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu đa dạng của thị trường hiện nay”.

NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO - ĐẤU ẮN ĐẶC BIỆT CỦA XÃ ĐẠ SAR SAU 10 NĂM XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Phạm Phương

Với những lợi thế về đất đai, khí hậu, phát triển nông nghiệp công nghệ cao được xã Đạ Sar xác định là một trong những chương trình trọng tâm và là khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Mục tiêu của xã là đến năm 2020, toàn xã phấn đấu đạt khoảng 250 đến 300 ha rau, hoa công nghệ cao trở thành một trong những vùng chuyên canh rau, hoa của huyện Lạc Dương.

Là địa phương có xuất phát điểm thấp với trên 90% là đồng bào dân tộc thiểu số. Nếu như đến Đạ Sar hơn 10 năm về trước, không lạ gì những vườn hoa màu xơ xác, khi đến kỳ thu hoạch vẫn “nằm im” trước sự thờ dãi của người nông dân. Cảnh “được mùa mất giá, được giá mất mùa” cộng với phương thức canh tác lạc hậu khiến nhiều nông dân luôn trong tình trạng “đặt cược” khi xuống giống bất kỳ một loại hoa màu nào... Nhưng bây giờ đã khác, Đạ Sar hôm nay trải dài những mái nhà kính óng lên dưới ánh mặt trời hay những bóng đèn lấp lánh khi đêm xuống. Nhiều nông dân trở thành triệu phú, tỷ phú, chủ động với nghề trồng trọt của mình. Nhờ sản xuất nông nghiệp, công nghệ cao mà đến nay, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đạt 42 triệu đồng/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo còn 5,1%.

Ở Đạ Sar, không ai xa lạ gì với nông dân Lơ Mu Ha Hang, anh không chỉ là một người nông dân thực thụ gắn bó trên mảnh đất quê hương mà còn là một người tài tính toán làm ăn. Từ những vườn cà phê xen lẫn với cây hồng ăn trái kém năng suất hay những khu đất bỏ hoang đầy cỏ, đến nay gia đình anh đã có hơn 1ha trồng rau, hoa các loại trong nhà kính theo hướng công nghệ cao, đã giúp anh trở thành một trong những triệu phú nông dân vùng dân tộc thiểu số Đạ Sar. Không chỉ có nông dân Lơ Mu Ha Hang mà tại các thôn khác trên địa bàn xã việc sản xuất rau, hoa theo hướng nông nghiệp công nghệ cao đã dần quen với bà con nơi đây khi những vườn nhà kính trồng rau, hoa, atiso “mọc” lên ngày càng nhiều ở các khu sản xuất. Xác định sản xuất nông nghiệp là thế mạnh, thời gian qua, xã Đạ Sar đã chú trọng vận động nhân dân tận dụng các lợi thế về đất đai, khí hậu để phát triển sản xuất theo hướng nông nghiệp công nghệ cao. Đồng thời, hỗ trợ các nguồn vốn vay ưu đãi để nhân dân có điều kiện đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp. Nhờ đó mà sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã đã có những chuyển biến mạnh mẽ, từ việc chỉ có cây cà phê mang lại thu nhập chính cho người dân, sản xuất mang tính



manh mún, phụ thuộc hoàn toàn vào thời tiết, nên đời sống của nhân dân gặp rất nhiều khó khăn. Từ 18 hộ thí điểm mô hình liên kết vào năm 2015 với 4 ha, tới nay toàn xã đã có 147 hộ sản xuất rau, hoa với diện tích trên 38 ha. Song song với việc đẩy mạnh sản xuất, Đạ Sar cũng tập trung thành lập các HTX, THT, chú trọng các mô hình liên kết trong sản xuất, bao tiêu sản phẩm cho người dân, hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp. Theo thống kê của UBND xã Đạ Sar trên địa bàn xã hiện đã có 03 HTX nông nghiệp, 05 THT trong lĩnh vực sản xuất rau an toàn với 22 thành viên, 06 tổ hợp tác sản xuất cà phê với 50 thành viên, 5 cơ sở thu mua rau, củ và 2 cơ sở chế biến cà phê. Đặc biệt, hiện toàn xã đã có 22 hộ liên kết sản xuất Atiso với Công ty Ladophar với diện tích 5,41 ha, trong đó có hơn 3 ha đã thu hoạch với doanh thu bình quân 700 triệu đồng/ha/vụ. Việc hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã hay liên kết sản xuất đã phần nào giải được bài toán tìm đầu ra cho sản phẩm giúp nông dân trên địa bàn xã yên tâm trong sản xuất.

Có thể thấy nông nghiệp công nghệ cao giờ đã trở thành dấu ấn nổi bật ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số Đạ Sar. Từ doanh nghiệp đến nông dân là người kinh, người dân tộc thiểu số, đều đã thành công với nông nghiệp công nghệ cao. Hội đủ các yếu tố thiên thời - địa lợi - nhân hòa, Đạ Sar đang từng ngày “chuyển mình” trở thành vùng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của huyện Lạc Dương.

LIÊN HÀ: NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN

Nguyễn Đăng Thi - Liên Hà

Năm 2019 là một năm toàn bộ hệ thống chính trị cùng với nhân dân các dân tộc xã Liên Hà, huyện Lâm Hà nỗ lực phấn đấu trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, hoàn thành 19/19 tiêu chí theo Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Trong đó, quan tâm chú trọng đến tiêu chí số 10 (thu nhập). Cuối năm 2018 thu nhập bình quân đầu người của xã là 39,1 triệu đồng/người/năm theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg; Quyết định số 915/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định tiêu chí số 10 về thu nhập trên địa bàn tỉnh năm 2019 đạt 38 triệu đồng/người/năm.

Chính vì vậy Đảng ủy xã Liên Hà đã có Nghị quyết số 42/NQ-ĐU ngày 28 tháng 4 năm 2019 về việc phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nhằm tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích, tăng thu nhập cho người dân đảm bảo thu nhập ổn định theo quy định của tiêu chí.



Vườn ớt chuông của gia đình anh Phạm Ngọc Quang

Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiện đang là định hướng phát triển của huyện Lâm Hà. Riêng trên địa bàn xã Liên Hà đã có nhiều nông hộ xác định rõ thuận lợi, khó khăn trong việc phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bước đầu đã có 22 hộ tham gia với 5,9 ha sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong đó 2,7 ha nhà kính, nhà lưới 3,2 ha sử dụng tưới phun mưa, tưới nhỏ giọt. Đây đang là hướng đi mới của xã Liên Hà để góp phần nâng cao giá trị thu hoạch trên một đơn vị diện tích canh tác nhằm đa dạng hóa các loại cây trồng tại địa phương,

nâng cao đời sống cho bà con nông dân, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Đối với các hộ dân tại xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, nhà kính, nhà lưới được một số hộ nông dân tại đây đầu tư dựng lên canh tác chủ yếu là cây hoa cát tường, hoa thạch thảo, ớt chuông, cà chua, dưa lưới... Điển hình ở thôn Phúc Thọ, xã Liên Hà có mô hình của gia đình anh Phạm Ngọc Quang, với diện tích 2.000m², anh đang trồng cây ớt chuông, cây đang phát triển rất tốt.

Trước đây, cũng như một số nông hộ khác trong vùng, gia đình anh Quang trồng cà phê trên diện tích 0,9 ha, nhưng vì anh Quang rất thích và đam mê nông nghiệp công nghệ cao nên anh đã mạnh dạn đi học hỏi nhiều nơi, trong đó có chuyến tham quan Công ty TNHH Dalat Hasfarm tại Đơn Dương. Qua chuyến tham quan và khảo sát thực tế, anh Quang nhận thấy cây ớt chuông là cây dễ trồng, chăm sóc cho năng suất cao, có thể trồng phù hợp với điều kiện đất đai và thổ nhưỡng tại xã Liên Hà, anh đã mạnh dạn chuyển đổi 2.000m² cà phê sang đầu tư 2.000m² nhà kính, hệ thống tưới, lưới chắn hết hơn 370 triệu đồng để trồng cây ớt chuông. Qua trồng và theo dõi, cây ớt chuông rất thích hợp với điều kiện đất đai, khí hậu ở xã Liên Hà, cây sinh trưởng, phát triển tốt, ít sâu, bệnh hại. Gia đình anh Quang là người đầu tiên ở xã Liên Hà dám nghĩ, dám làm và mạnh dạn đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ cao trong canh tác cây rau. Qua trao đổi, anh Quang cho biết: “Không biết sau này thế nào, cho đến thời điểm này cây ớt chuông (được 56 ngày tuổi) phát triển rất tốt, đang cho quả bói, ít sâu bệnh hại”, dự tính khoảng 15 ngày nữa sẽ cho thu hoạch lứa đầu tiên, trung bình 1 cây thu được 1 - 1,3 kg, với 7.000 cây cho đến khi thu hoạch hết vụ (khoảng 12-14 tháng) ước tính sản lượng đạt khoảng 35 - 40 tấn, với mức giá hiện tại là 32.000 đồng/kg thì doanh thu ước đạt 1,1 - 1,2 tỷ đồng, trừ chi phí đầu tư nhà kính, hệ thống tưới, phân bón, cây giống,... còn được khoảng 300 triệu đồng. ▶

► Anh Quang trao đổi thêm, cây ớt chuông trồng, chăm sóc không khó, sâu bệnh hại ít, sản lượng cao, cơ bản là quy trình xử lý đất kỹ, dùng phân chuồng ủ hoai mục với nấm đối kháng, lân, vôi ủ vào trong đất sau đó cày ải đảm bảo thời gian. Trong thời gian tới, gia đình anh đang có kế hoạch mở rộng diện tích nhà kính, trồng thêm một số loại cây trồng khác như: Dưa leo baby, hoa thạch thảo, hoa cát tường... ngặt nỗi hiện giờ gia đình anh đang khó khăn về vốn. Hơn nữa hệ thống lưới điện còn rất nhiều bất cập, điện rất yếu.

Ngoài vườn ớt chuông của gia đình anh Quang còn có vườn của gia đình anh Nguyễn Đình Hùng cũng ở thôn Phúc Thọ, anh Hùng luôn trăn trở làm thế nào để chuyển đổi cây trồng nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế trên diện tích 0,8ha cà phê hiện có của gia đình.



Vườn dưa leo baby của anh Nguyễn Đình Hùng

Anh đã mạnh dạn đi học hỏi một số vườn trồng rau, hoa ở các xã khác, tham gia các buổi tập huấn, hội thảo áp dụng các tiến bộ

khoa học kỹ thuật vào canh tác rau, hoa của xã và huyện tổ chức. Qua tìm hiểu, anh cũng đã mạnh dạn đầu tư diện tích nhỏ chỉ 1.300 m² ban đầu anh chọn cây dưa leo baby để trồng thử nghiệm, đây là loại cây trồng nhanh cho thu hoạch, nhanh có đồng vốn xoay vòng để tái sản xuất (120 ngày), anh đầu tư ban đầu để làm nhà kính, hệ thống tưới hết 235 triệu đồng. Hiện nay, vườn dưa leo baby phát triển rất tốt và đang cho thu hoạch, đã thu được 12 tấn bán giá bình quân 9.000 đồng/1 kg. Anh cho biết vườn dưa của anh sẽ còn cho thu hoạch khoảng 30 ngày nữa, anh phấn khởi nói thêm, kết thúc vụ dưa gia đình anh trừ chi phí đi lợi nhuận được khoảng 120 triệu đồng. Tôi hỏi về kế hoạch tiếp theo cho vụ tới, anh nói: Khi xong vụ dưa này anh xử lý đất xong sẽ tiếp tục xuống cây ớt chuông, đây là cây cho năng suất cao, giá bán cao, hơn nữa cây ớt chuông rất dễ làm ít sâu, bệnh hại.

Theo đánh giá của anh Quang, anh Hùng, khi ứng dụng công nghệ cao trong canh tác rau, hoa với 1.000 m² nhà kính nếu được đầu tư chăm sóc tốt, sau khi trừ chi phí, tùy giá bán mỗi thời điểm, tùy từng loại cây, lợi nhuận trên cây rau, hoa trung bình đạt 12 triệu đồng/tháng, nếu so với cà phê thì lợi nhuận cao hơn hẳn. Định hướng trong thời gian tới của xã Liên Hà sẽ khuyến khích cho bà con nông dân chuyển đổi diện tích trồng cà phê già cỗi, kém năng suất sang trồng các loại rau, hoa theo hướng ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, đây cũng là tâm nguyện của người dân xã Liên Hà, mở rộng vùng chuyên canh, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, giúp bà con vươn lên làm giàu, góp phần vào sự phát triển kinh tế chung của xã Liên Hà, huyện Lâm Hà. ■

BÌNH THẠNH: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TƯỚI THÔNG MINH CHĂM SÓC CHO CÂY TRỒNG

Mộng Thu - KNV xã Bình Thạnh

H hiện nay, nông dân trồng cây bằng smartphone, chăm sóc cây trồng tự động... là những mô hình ứng dụng công nghệ hiện đại đang được áp dụng trong sản xuất nông nghiệp tại Lâm Đồng.

Giống như bao nông dân khác, hàng ngày anh Nguyễn Như Thủy thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng vẫn theo dõi và chăm sóc 4 sào ớt chuông, 3 sào dưa leo baby trong nhà kính ứng dụng công nghệ cao mà không cần phải trực tiếp ra vườn. ►



Hệ thống điều khiển tưới tự động của gia đình anh Nguyễn Như Thủy

► Trước đây, chăm sóc 4 sào ớt chuông, 3 sào dưa leo baby lấy đi của anh rất nhiều công sức và thời gian. Qua tìm hiểu hệ thống tưới kết hợp bón phân “thông minh” cho cây trồng và anh Thủy đã mạnh dạn đầu tư hệ thống tưới. Tuy số tiền đầu tư ban đầu hơi cao (200 triệu đồng) nhưng lợi ích mang lại cũng không kém, với chế độ bật/tắt thông minh giúp anh có thể thoải mái làm việc khác hay nghỉ ngơi với bộ điều khiển 1 bơm nhiều van hoàn toàn tự động, các van từ sẽ tự động mở theo thời gian anh Thủy đã cài đặt sẵn trên điện thoại, anh không cần phải tự tay đi tưới như trước kia, không cần phải chờ tưới hết khu vực này lại phải chạy ra chuyển khóa tay sang khu vực khác, anh có thể đi du lịch, hoặc đi đâu làm gì xa... vẫn tưới được cho toàn bộ diện tích cây trồng ở nhà, anh sẽ gửi lệnh bật máy bơm trong vòng 30 phút, thì sau 30 phút bộ điều khiển sẽ tự động tắt mà không cần chờ lệnh tắt.

Việc tiếp cận công nghệ giúp bà con thay đổi phương thức tổ chức sản xuất mạnh mẽ, nhỏ lẻ, mang nặng tính tự cung tự cấp sang phương thức sản xuất hàng hóa, chú trọng chất lượng đầu ra của sản phẩm. Sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm nước thông minh, người nông dân có thể tiết kiệm được thời gian tưới, không cần phải thuê nhân công, bảo vệ an toàn cho máy bơm với tính năng hẹn giờ theo ngày. Bật/tắt, hẹn giờ tưới cho cây tự động kết

hợp việc bật tắt đèn điện tự động hoặc qua điện thoại từ xa để thấp sáng, xua đuổi côn trùng cho vườn rau. Hệ thống tự bật/tắt thiết bị, gia đình anh không cần phải tốn công lo nghĩ, để ý thời gian để chuyển khu vực tưới. Vì hệ thống tưới tự động gia đình anh có thể thoải mái tưới, 1 ngày có thể tưới nhiều lần. Tưới tùy theo thời tiết, bình thường ngày 1 lần, mưa thì 02 ngày 01 lần, nắng quá thì 02 lần/ngày (đối với cây ớt chuông). Việc chăm chỉ tưới giúp cây trồng sinh trưởng tốt hơn... hoặc có thể tưới vào ban đêm vì ban đêm nguồn nước rất dồi dào, điện mạnh hơn, không có hiện tượng quá tải. Cây trồng sinh trưởng tốt hơn, khi tưới về ban đêm, nhiệt độ của đất sẽ giảm đáng kể, nước tưới vào sẽ mát cây, lượng nước bay hơi sẽ ít hơn ban ngày.



Vườn ớt chuông của gia đình anh Thủy

Cung cấp nước tưới cho cây đầy đủ làm cây hấp thụ tốt, bộ tủ tưới thông minh này tự động hóa hoàn toàn vấn đề tưới, với khoảng cách điều khiển lên tới hàng ngàn kilomet thì vẫn điều khiển được hệ thống tưới. Ngoài ra còn có nhiều lợi ích khác như an toàn khi sử dụng, tiết kiệm nước, không bị thất thoát phân bón khi bón cho cây trồng, ít tốn công, làm tăng lợi nhuận từ 30 đến 50% so với không áp dụng hệ thống tưới thông minh. Mặt khác, khi sử dụng hệ thống tưới qua điện thoại thông minh rất an toàn cho người sử dụng khi bật máy tưới không phải tiếp xúc trực tiếp với cầu dao điện, aptomat nên người sử dụng yên tâm khi áp dụng hệ thống tưới thông minh cho cây trồng nhằm nâng cao năng suất, chất lượng nông sản. ■

CÂY CHUỐI NAM MỸ BÉN RỄ ĐẤT HOÀ NAM

Ngô Thị Luyện - KNV xã Hoà Nam

Xã Hoà Nam là một xã đứng đầu huyện Di Linh về công tác chuyển đổi, đa dạng giống cây trồng đem lại thu nhập kinh tế cao như cây sầu riêng, cây bơ, cây mắc ca... Nhưng anh Nguyễn Văn Điền ở thôn 5, xã Hoà Nam lại chọn cây chuối có nguồn gốc từ Nam Mỹ để phát triển kinh tế gia đình



Gia đình anh Điền đang bán chuối cho thương lái

Traï qua nhiều công việc khác nhau như chăn nuôi heo, làm thợ điện, nuôi ong... nhưng chưa mấy thành công. Năm 2016, anh Điền chuyển sang làm nghề thu mua chuối tại địa phương. Trong quá trình thu mua chuối, anh nhận thấy cây chuối Nam Mỹ phù hợp với điều kiện khí hậu địa phương và nhanh cho thu hoạch. Cuối năm 2017, sau khi thu hoạch cà phê anh quyết định nhỏ bỏ chuyển gần 0,5 ha cà phê năng suất thấp sang trồng 470 gốc chuối. Trước tiên anh thuê máy nhỏ bỏ cà phê, rắc vôi phơi đất trong mùa khô. Đầu mùa mưa anh thuê máy múc hố sâu 1m, rộng 1m; hàng cách hàng 3m, cây cách cây 2m đảo trộn với 20kg phân chuồng hoai mục bón cho một hố, sau một tháng mới trồng cây con, trồng cách mặt đất 30cm.

Cây chuối là thân ngầm nên anh làm bép tưới phun mưa dưới tán cho từng gốc chuối, cây mới trồng anh tưới hàng ngày, khi cây tán phủ kín đất, trời không mưa 3 ngày tưới 1 lần. Một năm bón 4 đợt phân NPK hàm lượng 15-15-15 khi cây còn nhỏ anh bón 0,2-0,3kg/cây. Khi cây chuối chuẩn bị ra hoa

anh bón mỗi cây 0,5kg và trộn thêm 0,2kg kali/gốc. Anh sử dụng loại phân trên để cây chắc khỏe, tránh ngã đổ. Ngoài ra, anh còn phun thuốc phòng sâu bệnh 2 lần/năm.

Sau một năm trồng, đến tháng 06/2019 vườn chuối của gia đình anh đã cho thu hoạch lứa đầu tiên. Với 470 gốc chuối thu lứa đầu được 20 tấn chuối, đến nay vườn đang cho thu lứa 2 đến hết năm được thêm khoảng 20 tấn chuối. Tổng thu được 40 tấn, bán với giá 5.000 đồng/kg mang lại nguồn thu nhập 200 triệu đồng/năm trừ chi phí 20 triệu đồng tiền giống, lấp bép tưới, tiền làm đất, 55 triệu đồng tiền đầu tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, công chăm sóc, thu hoạch. Lợi nhuận kinh tế gia đình thu được hơn 125 triệu đồng.

Như vậy, lợi nhuận kinh tế từ việc trồng 0,5ha chuối của gia đình anh Nguyễn Văn Điền cao hơn so với trồng 2ha cà phê. Anh Điền cho biết nếu giá chuối ổn định trong các năm tiếp theo lợi nhuận còn cao hơn vì không mất tiền đầu tư khâu làm đất, giống cây, bép tưới, cây chuối cho thu hoạch rải đều các tháng. Với thành công ban đầu từ việc trồng giống chuối Nam Mỹ, gia đình anh Điền đã quyết định thuê thêm đất để mở rộng diện tích, đặt giống chuối ở cơ sở uy tín để cung cấp cho bà con nông dân trong vùng có nhu cầu phát triển diện tích chuối của địa phương, khi có vùng nguyên liệu lớn thì liên kết với đại lý thu mua để nông dân có giá bán cao hơn.

Nhờ thành công từ mô hình trồng giống chuối Nam Mỹ kinh tế gia đình anh Điền phát triển tốt hơn, nhiều người dân trong xã đến tham quan học tập và nhân rộng, áp dụng kỹ thuật canh tác của gia đình anh nên địa phương xã Hoà Nam có thêm một loại cây trồng mới cho thu nhập cao. Ngoài các loại cây lâu năm khác như sầu riêng, bơ 034, mắc ca nay có thêm cây chuối Nam Mỹ.

KA HIÊN - NGƯỜI UY TÍN TRONG VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ*Đặng Dũng*

Sau khi nghỉ hưu và mọi người tin tưởng cứ làm người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016 đến nay. Bà Ka Hiên thôn Phước Trung, xã Phước Lộc, huyện Đạ Huoai không ngại khó khăn trong công tác và đã làm tốt nhiệm vụ xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong người đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số. Bà luôn gương mẫu, đi đầu tuyên truyền, vận động bà con trong thôn, hưởng ứng thực hiện các chương trình dự án như: Chương trình xây dựng xã nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo nhanh và bền vững.



Bà Ka Hiên đang thu hoạch mít tố nữ

Bản thân bà là một đảng viên, chi hội trưởng hội cựu chiến binh thôn Phước Dũng, nên bà luôn có lập trường tư tưởng kiên định. Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên trao đổi phẩm chất đạo đức thực hiện tốt cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh do Hội cựu chiến binh xã phát động. Với trách nhiệm được nhân dân, tập thể giao phó, bà Ka Hiên đã thực hiện nhiệm vụ vận động bà con xây dựng ý thức phát triển, không trông chờ ỷ

lại nhà nước, mà biết tự vươn lên làm giàu trên mảnh đất quê hương của mình. Gia đình bà Ka Hiên đã đi đầu trong công tác chuyển đổi cây trồng, vật nuôi. Từ diện tích điều già cỗi kém năng suất, bà đã chuyển sang trồng sầu riêng ghép xen canh chè cảnh dưới tán sầu riêng, trồng mít tố nữ, trồng măng cụt. Bà Ka Hiên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, chuyên giao khoa học kỹ thuật do ngành nông nghiệp tổ chức, những gì được tập huấn, bà đem ứng dụng vào vườn nhà, mạnh dạn đầu tư hàng chục triệu đồng làm hệ thống tưới nước, bón phân tự động để chăm sóc sầu riêng.

Bà Ka Hiên cho biết: Muốn vận động mọi người làm theo, thì bản thân mình phải gương mẫu đi đầu trong phong trào chuyển đổi cây trồng, vật nuôi đạt hiệu quả kinh tế cao, thì nói mọi người mới tin. Với trách nhiệm của người đảng viên, bà luôn nói đi đôi với làm, để tạo niềm tin cho mọi người.

Hiện nay, gia đình bà chăm sóc sầu riêng theo tiêu chuẩn VietGAP, sử dụng phân bón sinh học thay thế dần phân hóa học để vừa tiết kiệm chi phí, vừa đảm bảo sức khỏe và bảo vệ môi trường. Đã qua 3 mùa thu hoạch, năng suất và sản lượng sầu riêng năm sau cao hơn năm trước. Nếu năm 2017, thu nhập của gia đình bà đạt 750 triệu đồng, đến năm 2018 nguồn thu tăng lên 1 tỷ đồng/năm, vụ sầu riêng năm 2019 có khả năng đạt 1,3 tỷ đồng. Ngoài làm giàu cho gia đình, gia đình bà còn hướng dẫn nhiều hộ đồng bào dân tộc thiểu số khác cùng làm và cũng mang lại hiệu quả kinh tế cao. Mặt khác, bà Ka Hiên còn năng nổ tham gia các phong trào của khu dân cư như: câu lạc bộ văn nghệ, các tổ hội hợp tác kinh tế, Ban quản trị Hợp tác xã Thiên Phước, thành viên tổ hợp tác dệt thổ cẩm xã Phước Lộc. Ở cương vị nào, bà Ka Hiên đều hết lòng với công việc, được bà con yêu mến, kính phục. Hội viên chi hội cựu chiến binh thôn Phước Dũng nhận xét: Bà Ka Hiên luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ do hội phân công, chi hội trưởng năng nổ, nhiệt tình với công tác hội, xứng đáng là gia đình hội cựu chiến binh gương mẫu. Mô hình thâm canh cây sầu riêng ghép của gia đình bà Ka Hiên được hội viên và nhân dân trong xã học tập làm theo. Bà Ka Hiên xứng đáng là tấm gương tiêu biểu, người uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số của huyện Đạ Huoai. ■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CÀNH TÁC CÀ PHÊ THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TẠI LÂM ĐỒNG

Quỳnh Châu - TTKN Lâm Đồng

Lâm Đồng với tổng diện tích cà phê 174.390,5 ha, diện tích kinh doanh 162.155,5 ha, năng suất bình quân 31,3 tạ/ha, sản lượng 507.782,3 tấn. Trong đó: 160.705,3 ha cà phê vối (chiếm 92,15% tổng diện tích cà phê toàn tỉnh); 13.685,2 ha cà phê chè (chiếm 7,85% tổng diện tích cà phê toàn tỉnh). Diện tích cà phê ứng dụng công nghệ cao 20.800 ha, chiếm 12% tổng diện tích, chủ yếu là ứng dụng công nghệ tưới tự động, nhỏ giọt, tưới phun. Diện tích cà phê có cây che bóng đạt 20.201 ha (khoảng 13% tổng diện tích cà phê toàn tỉnh). Cây che bóng chủ yếu là cây che trồng xen trong vườn cà phê, với mục đích che bóng, chắn gió, vừa tận dụng tăng thêm nguồn thu trên một đơn vị diện tích như: bơ 3.822 ha; sầu riêng 6.655 ha; cây mắc ca 1.746 ha; còn lại, 6.054 ha trồng xen tiêu, mít, hồng,...



BĐKH – Cà phê bị sương muối tại huyện Lạc Dương

Sự biến đổi khí hậu (BĐKH) là những thách thức, những sự đe dọa lớn đối với ngành cà phê của nước ta cũng như của toàn cầu. Nghiên cứu tìm hiểu kỹ những tác động của sự biến đổi khí hậu, và những vấn đề sẽ nảy sinh đề đưa ra và thực hiện những giải pháp, công cụ hợp lý sẽ giúp chúng ta sẵn sàng đối phó một cách chủ động, giảm nhẹ thiên tai và giúp cho ngành cà phê nước ta tiếp tục phát triển bền vững.

Biến đổi khí hậu là tiềm ẩn các nguy cơ làm mất mùa, gây nên sự xáo trộn các khâu trong chuỗi sản xuất cà phê. Chi phí sản xuất cà phê sẽ tăng lên và sự cạnh tranh về quỹ đất đai giữa cây cà phê và các cây trồng khác sẽ diễn ra khốc liệt hơn.

Khi nhiệt độ tăng cao, cà phê chín nhanh hơn dẫn tới việc giảm chất lượng. Nhân có thể to hơn nhưng thường xốp hơn và chất lượng thấp hơn.

Nhiệt độ cao vượt quá ngưỡng thích hợp của cây thì hiệu suất quang hợp của cây giảm, quá trình tích lũy chất khô kém, hạt phấn sẽ bị chết hoặc giảm sức sống, làm cho quá trình thụ phấn của hoa bị rối loạn và hậu quả là nhiều hạt không được hình thành, làm giảm năng suất. Nhiệt độ cao không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho một số loài sâu, bệnh hại nhất định mà còn giúp cho sự phát tán của chúng tới các vùng mà trước đây chúng không xuất hiện. Các loài sâu bệnh như một đục quả, tuyến trùng và bệnh gỉ sắt cà phê và một số loài khác sẽ gia tăng trong tương lai nếu nhiệt độ tăng cao. Hậu quả là công tác quản lý và phòng trừ sâu bệnh hại trong tương lai sẽ vừa phức tạp và đắt đỏ hơn.

Thời gian mùa khô kéo dài hơn so với quy luật làm cho nhu cầu tưới nước tăng thêm. Từ đó dẫn đến việc cần phải khai thác nước ngầm, xây dựng hồ đập dự trữ nước, làm cho mực nước ngầm thấp và làm tăng chi phí sản xuất.

Mưa trái mùa trong thời kỳ nở hoa, làm ảnh hưởng tới sự đậu quả, nhất là đối với cà phê vối là loài giao phấn chéo bắt buộc, trái lại mưa trong thời kỳ thu hoạch sẽ làm phức tạp quá trình phơi và ảnh hưởng chất lượng. Mưa kéo dài cũng làm cho sự phân hóa mầm hoa của cây cà phê bị muộn hoặc bị giảm, ảnh hưởng tới tiềm năng năng suất của vụ tới. Nếu mưa dầm kéo dài nhiều ngày sẽ làm cản trở việc quang hợp của cây, cây thiếu năng lượng, vì vậy làm cho việc tích lũy chất khô trong quả bị giảm và có thể gây nên hiện tượng rụng quả xanh, mưa dầm kéo dài làm cho ẩm độ trong vườn tăng cao, thuận lợi cho các loại nấm bệnh như Fusarium, nấm hồng, rỉ sắt tấn công. Trường hợp không đủ nước tưới thì cây không đủ nước bị tổn thương, mầm và nụ hoa bị thối, quả non bị rụng, một số loại dịch hại như rệp sáp, rệp xanh có điều kiện phát triển mạnh hơn.

Biến đổi khí hậu làm gia tăng tần suất xuất hiện các cơn gió mạnh và mưa to. Đây là tác nhân chính gây xói mòn, rửa trôi đất và chất dinh dưỡng từ đất, làm giảm khả năng giữ nước. Một số hiện tượng cực đoan như: Gió mùa Tây - Nam khô nóng làm nhiệt độ tăng cao trong nhiều ngày gây rối loạn trao đổi chất của cây cà phê, làm năng suất phẩm chất hạt đều giảm, đặc biệt sương muối ở vùng núi cao làm chết cây cà phê...

► **Nhằm sản xuất cà phê bền vững, khắc phục những tác động xấu trong điều kiện biến đổi khí hậu, cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:**

Che tủ đất (ưu tiên thảm phủ sống) để làm giảm sự bốc thoát hơi nước, tránh xói mòn rửa trôi và cải thiện độ phì đất. Có thể trồng các cây họ đậu trong vườn cà phê KTCB để có thể tận dụng đất trồng, tăng thu nhập và tăng lượng chất xanh làm phân hữu cơ cho vườn cây.

Tủ gốc, phủ đất: Dùng thân xác cây, cỏ như: rơm rạ, vỏ quả cà phê hoai, thân xác cây ngô, đậu phủ kín mặt bồn, độ dày ít nhất 5cm, cách xa gốc cây 15cm đối với cà phê con và duy trì thảm phủ đối với cà phê kinh doanh để không lộ đất trồng.

Trồng cây theo đường đồng mức ở những nơi đất dốc, khả năng xói mòn và rửa trôi cao.

Trồng cây hàng rào, trồng cây chắn gió để làm giảm tác hại của gió và dòng chảy.

Trồng cây che bóng để làm giảm thiểu nắng gắt, giảm sự biến thiên nhiệt độ và giúp duy trì ẩm độ trong vườn cây.

Che túp cà phê trồng mới: Dùng những vật liệu dễ kiếm như cành cây, cỏ, rơm đan thành tấm chắn che gió mùa khô cho cây cà phê, đồng thời cản bớt sức gió làm xói mòn đất mặt.

Tận dụng các phụ phế phẩm cà phê như cành, hay lá cà phê sau khi tạo hình, vỏ thịt cà phê, vỏ trấu cà phê để ủ phân vi sinh, tăng độ phì của đất và nguồn dinh dưỡng hữu cơ cho cây trồng.

Tận dụng các nguồn phân xanh khác: Các loại cây hoang dại ở Lâm Đồng như cây cỏ Lào, cây cúc đắng, cúc quỳ và cây lạc dại, muồng các loại, các loại cây họ đậu... bằng cách lấp phân xanh vào

trong đất (ép xanh), vùi phân xanh trực tiếp vào đất hoặc ủ với phân hữu cơ.

Bón phân cân đối: Khuyến khích phân tích đất để có cơ sở bón đúng các loại phân cần thiết, đủ lượng, đúng lúc (thời kỳ), đủ số lần và đúng phương pháp (cách). Cần bón cân đối đa, trung vi lượng và bón kết hợp phân hóa học và phân hữu cơ.

Tia cảnh tạo hình cho cây cà phê để cây cà phê phát triển hợp lý hơn, bớt tiêu hao dinh dưỡng và nước hơn, cho hiệu quả cao hơn.

Sử dụng nước tưới có hiệu quả và tiết kiệm nước tưới: Cần lập kế hoạch tưới nước tối ưu và áp dụng định mức nước tưới do cơ quan chức năng khuyến cáo, áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước...

Sử dụng cây giống có khả năng chống chịu hạn (TS5...), kháng sâu bệnh tốt hơn (TR4, TR9, TR11...).

Hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật. Chỉ sử dụng trong trường hợp cần thiết, theo khuyến cáo của các nhà chuyên môn. Áp dụng quy trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM).

Xử lý chất thải rắn (vỏ bao bì đựng phân hóa học, vỏ chai lọ đựng thuốc bảo vệ thực vật, rác sinh hoạt...) và nước thải (từ chuồng nuôi gia súc hay từ nhà vệ sinh) đúng cách để đảm bảo vệ sinh vườn cây, tránh gây ô nhiễm môi trường.

Chế biến: Phơi sấy cà phê bằng năng lượng mặt trời; sử dụng các loại máy sấy có khả năng hồi lưu khí nóng để nâng cao hiệu quả của việc sấy. Cải tiến công tác quản lý nước thải và chất phế thải. Nâng cao hiệu quả sử dụng tất cả các vật liệu có thể ủ hoai mục ■

PHÒNG, TRỊ BỆNH VIÊM NÃO TỦY GÀ

Nguồn: nguoichannuoi.vn

Bệnh viêm não tủy gà là một bệnh truyền nhiễm của gà con với biểu hiện rối loạn sự phối hợp vận động như bại liệt, co giật. Đồng thời ở gà lớn, virus gây bệnh mãn tính làm giảm tỷ lệ đẻ trứng và chết phôi. Bệnh xuất hiện ở nhiều nước trên thế giới.

Nguyên nhân

Bệnh do virus Avian Encephalomyelitis gây ra, thuộc chi Enterovirus, họ Picoruvirida, chủ yếu gây bệnh cho gà con. Bệnh còn có tên là dịch run rẩy. Virus phát triển rất tốt trong phôi gà gây còi cọc, chậm lớn.

Dịch tễ

Bệnh có thể lây truyền dọc qua trứng, virus này

truyền qua trứng trong vòng 3 - 6 tuần, trứng đem ấp có thể gây chết phôi hoặc gà nở ra 1 ngày tuổi đã phát bệnh. Ngoài ra, bệnh cũng có thể lây truyền qua thức ăn, nước uống, do những con bị bệnh bài thải mầm bệnh ra môi trường chuồng trại. Bệnh cũng có thể lây nhiễm từ những đàn gà bệnh sang đàn gà không bệnh. Do nhập đàn mới hay do di chuyển đến một nơi

► khác đã có mầm bệnh. Lây nhiễm qua dụng cụ và người chăn nuôi.

Đặc điểm: Thời gian nung bệnh khoảng 5 - 14 ngày. Gà, chim cút đều mắc, gà tây là ký chủ tự nhiên.



Avian Encephalomyelitis (AE)

Bệnh viêm não tủy ở gà dễ gây chết phôi hoặc phát bệnh ở gà mới nở

Triệu chứng

Đối với gà con: Gà bị bệnh có biểu hiện mệt mỏi, kém ăn, ủ rũ và ngại di chuyển. Nếu đuôi, gà bệnh di chuyển quay vòng hoặc nằm bẹp tại chỗ. Một số gà co giật vùng đầu, cổ và đuôi. Tỷ lệ bệnh có thể tới 50% và chết tới 20%. Gà chết do đập lên nhau, đói và mất nước. Gà thường biểu hiện triệu chứng sau 2 tuần tuổi (nếu bệnh được truyền qua trứng).

Ở gà đẻ, tỷ lệ đẻ giảm khoảng 5 - 50% kéo dài trong vòng 1 - 3 tuần. Trong trường hợp cá biệt có thể ngưng đẻ. Khả năng trứng nở từ những đàn gà này cũng giảm do chết phôi ở giai đoạn cuối. Một số con bị mù (thủy tinh thể bị đục) sau mỗi ổ dịch.

Bệnh tích

Mổ khám não gà thấy viêm xuất huyết, có u ở não, nổi hòn, biến màu...

Chuẩn đoán

Căn cứ vào triệu chứng lâm sàng và dịch tễ học (co giật ở giai đoạn gà con). Phân lập và giám định virus.

Kiểm tra tổ chức học. Bệnh tích vi thể kiểm tra dưới kính hiển vi cho thấy hệ thống thần kinh trung ương viêm nhưng không có mũ. Tế

bào xung quanh mạch ngoại vi ở tất cả các phần của não và dây chằng tủy sống bị thâm dịch (loại trừ tiểu não). Tiểu não bị viêm, những hạt nhỏ xuất hiện cả ở dạng lan tràn và tụ lại thành điểm. Các cơ quan nội tạng thấy tăng các nang Lympho.

Thực hiện phản ứng trung hòa để xác định trạng thái mắc bệnh hoặc miễn dịch của đàn gà.

Điều trị

Bệnh do virus gây ra nên hiện không có thuốc điều trị đặc hiệu. Khi phát hiện gà bệnh cần loại bỏ những con bệnh nặng (bị liệt, quá yếu). Dùng kháng sinh phổ rộng (Chlotetrasol, Neomycin, Septotryl...) để chống vi khuẩn bội nhiễm kế phát. Liều lượng và cách sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Bên cạnh đó, để hạn chế số gà tử vong và tăng cường sức đề kháng cho cả đàn gà người nuôi cần bổ sung thêm vitamin, cung cấp điện giải, nước uống đủ cho cơ thể, chọn lọc gà ốm chăm sóc riêng, chống bệnh thứ phát... Cách thực hiện: Hạ thấp máng uống, máng ăn cho sát nền, bắt những gà bệnh đặc biệt là gà nằm bẹp ra nhốt riêng, bơm nước thuốc cho mỗi gà 4 - 5 ml/lần, ngày bơm 6 - 8 lần, bổ sung liên tục trong 3 - 4 ngày.

Phòng bệnh

Phòng bệnh bằng vaccine là biện pháp hiệu quả nhất. Sử dụng vaccine Myelovax loại nhược độc đông khô do Rhone Merieux Pháp sản xuất. Lần 1 vào giai đoạn gà được 10 - 14 tuần tuổi, pha cho uống (không dùng cho gà đẻ). Sau khi tiêm phòng vaccine nhược độc, miễn dịch hình thành cao sau 2 - 3 tuần. Sau khi bị nhiễm tự nhiên hoặc sau khi tiêm chủng vaccine nhược độc miễn dịch trong cơ thể kéo dài một năm. Miễn dịch từ gà mẹ sẽ truyền sang trứng cho con được ở 2 tuần tuổi đầu.

Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học như tiến hành tẩy uế chuồng trại, sát trùng máng ăn, nước uống. Thường xuyên thay chất độn chuồng, dọn sạch phân, rác thải...

TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN GIỐNG DỨA MD2 TẠI LÂM ĐỒNG

Văn Thọ - TTKN Lâm Đồng

Từ việc trồng mía không hiệu quả, năm 2014, Công ty TNHH Dứa Lê Dương đã chuyển hướng sang trồng, sản xuất, sơ chế và chế biến giống Dứa MD2 cho năng suất và chất lượng cao. Đến nay, Công ty đã nhân rộng diện tích lên 100 ha, sản phẩm Dứa Lê Dương được phân phối độc quyền tại thị trường nội địa Việt Nam và xuất khẩu sang các nước Hàn Quốc, Ấn Độ.

Giống dứa MD2 được Công ty nhập khẩu từ Philippine, mang về trồng trên diện tích 100 ha tại thôn 3, xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm. MD2 là giống lai giữa cặp dứa Queen và Cayenne nên hội tụ đầy đủ những phẩm chất tốt đẹp của cả hai giống bố mẹ. Đó là, thơm - vàng - giòn - ngọt của Queen và trái to - mắt nông - không gai của Cayenne. Đây là giống dứa dễ trồng, dễ canh tác và có thể trồng xen. Kỹ thuật trồng khá đơn giản, khoảng cách trồng giữa các băng (luống) 80 cm, giữa hai hàng trên băng là 40 cm, trên hàng cây cách cây là 30 cm. Mật độ trồng 55.000 - 60.000 cây/ha.



Dứa MD2 được Công ty trồng theo quy trình VietGAP và đã được cấp giấy chứng nhận. Mỗi trái dứa thu hoạch có trọng lượng 1,5 - 2,5 kg. Tính riêng trong năm 2018 vừa qua, với diện tích 40 ha cho thu hoạch, năng suất bình quân 80-100 tấn/ha, mang lại sản lượng trung bình gần 3.500 tấn/năm. Sản

phẩm dứa MD2 của Công ty được xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc và Ấn Độ với giá trung bình 18.000 đồng/kg. Tại thị trường trong nước, Công ty đã liên kết với các siêu thị lớn cung cấp mỗi tuần hơn 20 tấn và cung cấp dứa cho các nhà máy ép nước ở khu vực miền Tây. Bên cạnh đó, Công ty đã liên kết với nhà xe Thành Bưởi (Đà Lạt) để bán lẻ cho người tiêu dùng tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Nam bộ với giá bán từ 20.000 - 30.000 đồng/kg.

Là Công ty sản xuất và phân phối độc quyền sản phẩm dứa Lê Dương Lâm Đồng nên đầu ra luôn ổn định và kiểm soát được giá bán. Hiện nay, Công ty chưa đủ hàng cung cấp cho khách hàng tại Hàn Quốc và Ấn Độ, hiện công suất của Công ty chỉ mới đáp ứng được 30-40% sản lượng, trong khi nhu cầu của khách hàng cần ít nhất 150-200 tấn/tháng. Mặt khác, tại thị trường nội địa, công suất của Công ty cũng chỉ mới đáp ứng 18-20 tấn/tuần cho các siêu thị, trong khi nhu cầu phải đạt 30-40 tấn/tuần.

Theo anh Vi Liêm - Quản lý điều hành kỹ thuật của Công ty cho biết: Để đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất dứa MD2 lên gần 300 ha. Bên cạnh đó, Công ty sẽ đẩy mạnh nhân giống chồi, liên kết với nông dân đam mê trồng dứa trong vùng Lộc Bảo nói riêng và tỉnh Lâm Đồng nói chung để bán giống, hỗ trợ kỹ thuật trồng và bao tiêu toàn bộ sản phẩm cho người dân.

Sản phẩm MD2 không chỉ chiếm lĩnh thị trường ăn tươi mà còn là nguyên liệu tốt cho công nghiệp chế biến dứa hộp, dứa đông lạnh IQF và nước ép.

► Là giống dưa triển vọng, có tính thích nghi cao với các vùng sinh thái khác nhau không chỉ riêng vùng đất Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm mà các huyện ở phía Nam như Đa Huoai, Đa Tịch, Cát Tiên và huyện Đam Rông có thể trồng đạt hiệu quả. Đây là cây trồng phù hợp với định hướng của ngành nông nghiệp để thực hiện tái cơ cấu sản xuất trồng trọt, đặc biệt trong công tác chuyển đổi giống cây trồng trên những vùng đất canh tác kém hiệu quả. Cây dưa MD2 sẽ góp phần nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích, phát triển bền vững tại các địa phương, tăng thêm nguồn thu nhập cho người nông dân trong tỉnh ■



Sản phẩm dưa MD2 và chiết xuất nước ép

HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH NHÀ KÍNH TẠI XÃ PHI LIÊNG

Bùi Hằng - TTKN Lâm Đồng

Trong 2 năm trở lại đây, bà con nông dân trên địa bàn xã Phi Liêng đã mạnh dạn đầu tư nguồn vốn để xây dựng nhà kính trồng rau theo tiêu chuẩn VietGAP đang từng bước mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Năm 2018, ông Phí Văn Nghị ở thôn Đồng Tâm, xã Phi Liêng đã chuyển đổi 6 sào đất canh tác hoa màu sang xây dựng nhà kính trồng rau theo tiêu chuẩn VietGAP. Ban đầu, ông đã đầu tư hơn 2 tỷ đồng để xây dựng hệ thống nhà kính, lắp đặt thiết bị IOT kết nối với các cảm biến như đo nhiệt độ, độ ẩm, độ pH... để vận hành hệ thống tưới, bón phân, làm mát, chiếu sáng, màn chắn... phù hợp. Nếu có yếu tố vượt giới hạn, hệ thống sẽ gửi cảnh báo bằng tin nhắn, email qua điện thoại thông minh để xử lý. Đến nay, ông Nghị đã trồng được 1 sào dưa leo, 5 sào cây ớt chuông. Trong đó, 1 sào dưa leo cho thu từ 8 đến 9 tấn quả với giá bán hơn 9.000 đồng/kg; ớt chuông 50 tấn với giá bán dao động từ 20.000 - 24.000 đồng/kg, có thời điểm giá cao đạt 38.000 đồng/kg. Các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao của gia đình ông được các hợp tác xã ký kết thu mua và bao tiêu sản phẩm tại vườn. Sau khi trừ các khoản chi phí đầu tư, 6 sào trồng dưa leo, ớt chuông trong nhà kính cho thu về hơn 700 triệu đồng. Ông Phí Văn Nghị ở thôn Đồng Tâm, xã Phi

Liêng, cho biết: “So với cà phê thì đầu tư 1 sào trồng cây ớt chuông ban đầu lớn nhưng thu nhập sẽ cao hơn 1 ha cà phê. Tạo công ăn việc làm ổn định, thường xuyên cho người dân. Ngoài ra, bà con chủ động được kỹ thuật chăm sóc, nguồn thu. Đầu ra cho sản phẩm liên kết với hợp tác xã tại huyện Đơn Dương họ đến thu mua tại vườn nên rất thuận lợi cho bà con nông dân khi xuất bán”.



Xây dựng nhà kính tại xã Phi Liêng



Mô hình trồng dưa leo trong nhà kính tại xã Phi Liêng

Nhận thấy việc làm nhà kính trồng rau, hoa mang lại hiệu quả kinh tế cao, từ đầu năm 2019 đến nay, nhiều hộ dân trên địa bàn xã Phi Liêng đã đầu tư chuyển đổi một số diện tích cà phê hiệu quả thấp chuyển sang làm nhà kính, với quy mô 1 đến 2 sào/hộ, nâng tổng diện tích nhà kính trên địa bàn xã lên hơn 1ha. Việc phát triển nhà kính để trồng rau, hoa là một hướng đi mới để người dân thực hiện có hiệu quả công tác xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm thường xuyên cho lao động nông thôn, nâng cao giá trị sản phẩm trên một diện tích cây trồng.

Ông Trần Thanh Lễ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Phi Liêng, cho biết: Từ năm 2018 bắt đầu triển khai 5 mô hình nhà kính trồng ớt chuông, rau và một số cây trồng khác. Việc áp dụng nông nghiệp ứng dụng công

nghệ cao trong canh tác cây rau, bà con nông dân nơi đây đã rất chịu khó đi nghiên cứu, tìm hiểu về kỹ thuật áp dụng ở một số nơi như: Nam Ban, Đà Lạt. Vì vậy, chúng tôi cũng mạnh dạn tuyên truyền, động viên người dân phát triển theo mô hình này. Tuy nhiên, để xây dựng được một mô hình nhà kính trồng rau, hoa theo hướng công nghệ cao đòi hỏi nguồn vốn lớn, trong đó, mỗi sào nhà kính có chi phí dao động từ 200 đến 450 triệu đồng. Chính vì vậy, việc phát triển nhà kính còn gặp nhiều khó khăn. Để giải quyết vấn đề này, xã Phi Liêng đang phối hợp với ngành chức năng, các ngân hàng giải ngân các nguồn vốn tín dụng ưu đãi phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao; liên kết với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh hỗ trợ, ký kết đầu tư và bao tiêu sản phẩm cho bà con nông dân.

Cùng với những giải pháp trên, xã Phi Liêng còn phối hợp với ngành chức năng tổ chức các buổi hội thảo tư vấn kỹ thuật, chuyên gia khoa học kỹ thuật về việc xây dựng nhà kính, kỹ thuật trồng, chăm sóc rau, hoa cho bà con nông dân. Đồng thời, thành lập các tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao để hỗ trợ những hộ thiếu vốn, khoa học kỹ thuật, liên kết bao tiêu sản phẩm. Có như vậy, việc xây dựng nhà kính trồng rau, hoa mới mang lại hiệu quả kinh tế cao cho bà nông dân ■

THẮNG LỢI NGAY TỪ VỤ HOA CÁT TƯỜNG ĐẦU TIÊN

Ngọc Thanh

Những năm trước đây cũng như bao gia đình nông dân khác ở tổ dân phố Nghĩa Hội, thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Đơn Dương, gia đình anh Phan Hồng Yên chủ yếu canh tác các loại rau như cà chua, ớt chuông, bắp sù và cải thảo, làm nông nghiệp năm được mùa lại mất giá, được giá lại mất mùa đó gần như một quy luật của cơ chế thị trường, khi mà các mặt hàng nông sản chưa được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP thì thị trường ngày càng khó

tiêu thụ. Thấy giá cả các loại nông sản ngày càng bấp bênh, lên xuống thất thường. Sau khi đã học hỏi được kỹ thuật trồng, chăm sóc các loại hoa theo công nghệ cao, và hưởng ứng lời kêu gọi của huyện ủy Đơn Dương về việc chú trọng phát triển diện tích rau, hoa sản xuất theo hướng thông minh nhằm từng bước đáp ứng cho nhu cầu tiêu thụ trong nước và hướng tới xuất khẩu sang các nước trong khu vực Đông Nam Á, do đó đầu tháng 6/2019 anh



Vườn hoa Cát tường đã và đang thu hoạch

▶ Phan Hồng Yên Phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND thị trấn Thanh Mỹ đã bàn bạc với gia đình mạnh dạn đầu tư 900 triệu đồng làm 3 sào nhà kính được lắp đặt hệ thống tưới phun theo công nghệ thông minh để trồng 100.000 cây hoa cát tường. Nhờ chăm sóc, bón phân đúng mức cũng như phun thuốc xử lý các loại nấm bệnh đảm bảo đúng kỹ thuật do đó vườn hoa cát tường của nhà anh Yên phát triển tốt, màu sắc hoa đẹp, hứa hẹn một vụ hoa tràn đầy hy vọng.

Đến thăm vườn hoa cát tường của gia đình anh Yên vào một ngày giữa tháng 9 khi thời điểm những cây hoa cát tường gần cho thu hoạch, anh Yên vui vẻ phấn khởi cho biết. “Nếu hoa cát tường thương lái mua ổn định như hiện nay thì vườn hoa nhà anh cho năng suất lứa đầu tiên khoảng 15 tấn hoa tươi, bình quân mỗi ký hoa 50 ngàn thì anh thu nhập được 750 triệu đồng, lãi trên 400 triệu đồng, điều đáng nói là so với trồng rau thì thu nhập từ cây hoa được sản xuất theo hướng công nghệ cao tăng gấp 3 lần và đây cũng là năm đầu tiên gia đình anh Yên có nguồn thu nhập từ vườn hoa cao nhất từ trước đến nay. Ở nhà anh Yên là một nông dân cần cù chịu khó ham học hỏi, nhưng ngoài xã hội anh lại là một Phó bí thư Đảng ủy - Chủ tịch

HĐND thị trấn Thanh Mỹ rất nhiệt tình, có trách nhiệm trong công việc lãnh đạo, tổ chức, triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước đến với nhân dân, đặc biệt là chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, anh luôn luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao được đồng chí, đồng nghiệp cùng bạn bè yêu thương quý mến, bởi lẽ anh quan niệm muốn tuyên truyền vận động bà con nông dân trong thị trấn Thanh Mỹ đẩy mạnh kế hoạch sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo hướng thông minh thì mình phải gương mẫu đi đầu, thấy vụ hoa cát tường đầu tiên của gia đình anh Yên mang lại hiệu quả kinh tế, nhiều hộ nông dân ở thị trấn Thanh Mỹ đã đến học tập thăm quan và chuẩn bị chuyển đổi một số diện tích đất trồng rau thương phẩm sang trồng hoa trong nhà kính ứng dụng công nghệ thông minh để kịp bán vào dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020. Hiện nay toàn huyện Đơn Dương đã có trên 25 ha hoa các loại được trồng trong nhà kính, nhà lưới, nhiều hộ nông dân nhờ chuyển đổi đất trồng rau sang trồng hoa theo hướng công nghệ cao không chỉ cho thu nhập khá mà họ còn có của ăn, của để, xây dựng nhà cửa khang trang, mua sắm đầy đủ tiện nghi sinh hoạt gia đình và kể cả phương tiện để phục vụ sản xuất. Riêng đối với gia đình anh Phan Hồng Yên, sau khi thu hoạch vụ hoa cát tường đầu tiên, tin chắc vụ hoa thứ 2, năng suất chất lượng hoa cát tường sẽ đạt cao hơn vụ trước, bởi lẽ anh đã tích lũy được một số kinh nghiệm trong quá trình chăm sóc, xử lý nấm bệnh cho cây hoa cát tường theo đúng kỹ thuật, gia đình anh Phan Hồng Yên là một trong những nông hộ được Hội Nông dân huyện Đơn Dương công nhận là nông dân sản xuất kinh doanh giỏi của huyện Đơn Dương ■

LỘC NGÃI: THU NHẬP LỚN TRÊN DIỆN TÍCH NHỎ NHỜ TRỒNG HOA PHONG LAN

Vũ Văn Bình - KNV xã Lộc Ngãi

Ứng dụng khoa học kỹ thuật, hay áp dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị nông sản hay thu nhập lớn trên diện tích nhỏ trong khi vẫn còn là điều gì đó xa vời với nhiều nông dân ở xã Lộc Ngãi thì Ông Phạm Thanh Đức ở thôn 8, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm đã có thu nhập 750 triệu đồng/năm nhờ trồng hoa phong lan trên diện tích 1.000 m² đất nông nghiệp là một thực tế. ▶

▶ Nhận thấy điều kiện thiên nhiên ưu đãi, khí hậu mát mẻ ôn hòa không chỉ thuận lợi để phát triển cây công nghiệp chủ lực là chè và cà phê mà còn rất thuận lợi cho các loài hoa phong lan sinh trưởng phát triển. Tuy nhiên, chỉ quanh quẩn dựa vào thu nhập từ cây chè và cà phê thì cũng chỉ đủ ăn đủ mặc, khó có thể bứt phá vươn lên làm giàu, trong khi tuổi tác ngày càng cao sức khỏe không cho phép làm những công việc nặng nhọc, diện tích đất nông nghiệp canh tác ngày càng thu hẹp. Nông dân Phạm Thanh Đức đã tìm cho mình một lối đi riêng, ấp ủ ước mơ kinh doanh hoa phong lan từ những năm 2009.



Ông Phạm Thanh Đức đang chăm sóc Hoa phong lan

Qua tìm hiểu, ông thấy nhiều người có nhu cầu chơi hoa phong lan giải trí, và bản thân ông cũng là người thích chơi hoa phong lan với chút vốn kiến thức ban đầu, vào khoảng đầu năm 2011 ông mạnh dạn tìm tòi học hỏi kiến thức chăm sóc hoa phong lan qua báo đài, nhờ bạn bè mua tài liệu và đầu tư 100 m² nhà lưới để trồng 500 chậu giống hoa lan Hoàng Hậu (giống Đài Loan) với chi phí mua giống ban đầu là 20.000 đồng/chậu cây con. Sau 2 năm chăm sóc, 500 chậu hoa của ông bán được 110.000 đồng/chậu, ngoài ra ông còn tự nhân giống thêm 300 chậu nữa từ những chậu hoa lan bố mẹ ban đầu. Với những thành công bước đầu, ông Đức mạnh dạn mở rộng đầu tư, học

hỏi bạn bè những người trồng trước kỹ thuật chăm sóc nhân giống đến nay vườn lan của ông đã trên 1.000 m², với hơn chục chủng loại hoa lan như: Asa, Hawaii, Đại Ý Thảo, Giả hạc, Châu như, Long tu, Kim điệp,... Trong đó, hai giống chủ lực của ông là Asa và Hawaii với mỗi loại có đến 5.000 chậu, tiếp theo là giống Châu như - là loài được lai tạo giữa hai cây bố mẹ là Đại Ý Thảo và Giả hạc Di Linh có đến trên 1.000 bản, giống Hạc Đỉnh Đài Loan cũng được ông phát triển số lượng trên 1.000 chậu.

Các sản phẩm hoa phong lan của ông hiện nay được các thương lái thu mua với giá bình quân từ 80.000 - 180.000 đồng trên một đơn vị thân (cành) có chiều dài từ 50cm trở lên. Bình quân trên một chậu có từ 10 - 15 thân. Năm 2018 thu nhập từ tiền bán hoa lan của ông được 750 triệu đồng sau khi đã trừ chi phí. Hiện nay vườn Lan của ông tạo việc làm thường xuyên cho 2 công lao động để chăm sóc vườn lan với mức thu nhập 250.000 đồng/ngày công. Ông chia sẻ “phong là gió, vì vậy khi trồng cây phong lan thì cần bố trí vườn ở nơi có vị trí cao thoáng gió, dàn treo lan được thiết kế trên các tầng cao khác nhau tạo độ thoáng gió cây mới sinh trưởng tốt hạn chế nấm bệnh”. Hiện nay với vai trò là Hội trưởng Hội hoa lan huyện Bảo Lâm, ông không ngại ngần chia sẻ những kinh nghiệm, hướng dẫn người cùng trồng hoa lan áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, mạnh dạn đưa giống hoa mới vào phát triển sản xuất, đón đầu xu hướng của người chơi hoa tạo ra những bước đột phá, tăng tốc phát triển kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh hoa lan.

Trong năm 2019, ông sẽ phát triển mở rộng diện tích kinh doanh của gia đình lên thêm 3.000 m², từng bước khẳng định tiềm năng thế mạnh của nghề trồng hoa phong lan, mở ra những phương thức canh tác nông nghiệp mới đem lại hiệu quả kinh tế cao mà không cần sử dụng nhiều diện tích đất ■

MÔ HÌNH TRỒNG CÀ CHUA MANG LẠI HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO

Hoài Thanh - KNV xã Tân Văn

Chuyển đổi cây trồng theo hướng bền vững, nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao đó là một trong những hướng đi mới được rất nhiều nông dân trên địa bàn xã Tân Văn, huyện Lâm Hà đang thực hiện trong thời gian qua. Trong đó, điển hình như mô hình trồng cà chua trong nhà kính của anh Trần Văn Phương ở thôn Tân Lin, xã Tân Văn thời gian qua mang lại một nguồn thu nhập ổn định.



Tháng 6/2019 sau khi tìm tòi, học hỏi và nhận thấy trồng cà chua Beef giống mới trồng trong nhà kính đem lại hiệu quả kinh tế cao nên anh quyết định mua 1.700 cây cà chua Beef về trồng trên diện tích 1.000 m² nhà kính.

Anh Phương cho biết “Do điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng cũng như cách chăm sóc, vườn cà chua nhà anh xanh tốt, sum suê trĩu quả, quả to, bóng, trung bình khoảng 4 trái/kg. Cà chua trồng trong nhà kính bắt đầu cho thu hoạch từ tháng thứ 3, khi cây đạt được chiều cao nhất định sẽ hạ cây thấp xuống, đặt cây nằm trên giá thể để tiện thu hoạch và nâng cao năng suất. Cà chua trồng theo hướng nông nghiệp ứng dụng

công nghệ cao trong nhà kính sẽ cho thu hoạch kéo dài trong vòng 1 năm và hạn chế được dịch bệnh”.

Loại cà chua này trái lớn, có vỏ căng bóng, mịn, khi chín màu đỏ đậm bắt mắt hơn giống cà chua thường; cà chua Beef lại ít hạt, com dày, nhiều tinh bột, có vị ngọt thanh rất dễ dùng, có thể ăn sống như trái cây, hay làm sinh tố, hay nấu chín vẫn đảm bảo chất dinh dưỡng. Đặc biệt là có thể bảo quản cà chua hơn 10 ngày ở điều kiện bình thường.

Về thị trường tiêu thụ, hiện tại anh Phương ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm với Hợp tác xã su su Công Thành ở thị trấn Nam Ban với giá 20.000 đồng/kg thu mua tại vườn, loại cà chua này chủ yếu nhập cho các chợ đầu mối lớn, siêu thị ở thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, mỗi sào cà chua (1.000 m²) trồng được 1.700 gốc, mỗi ngày thu trên 100 kg quả. Với giá bán như hiện nay, trừ mọi chi phí sản xuất anh sẽ có lãi không dưới 50 triệu đồng mỗi tháng. Hiện nay, ngoài trồng 1.000 m² cà chua Beef trong nhà kính đang cho thu hoạch thì anh Phương còn đưa vào trồng thêm nhiều loại cây trồng khác nhau như cà chua giống Rita, dưa leo baby...

Có thể nói việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất nông nghiệp để nâng cao thu nhập của gia đình anh Phương là một hướng đi đúng đắn trong nông nghiệp hiện nay. ■

THÀNH CÔNG VỚI MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CHẾ BIẾN CHÈ

Tạ Minh Đức - CCB TP. Bảo Lộc

Đến với cơ sở sản xuất chế biến nguyên liệu chè thô của ông Trần Đức Duy, số 105/6 đường Lý Thường Kiệt, phường 1, TP. Bảo Lộc, qua quan sát ban đầu không ai nghĩ rằng người nông dân ấy trước đây đã nhiều năm làm nghề trồng dâu nuôi tằm.

Rời quê hương Vũ Quang - Hà Tĩnh đã quen rời mảnh đất đầy nắng và gió tây sang, tại thôn 8 nông trường Kô Hin Đa vợ chồng người nông dân này sớm hôm tần tảo với cái nắng và bụi ▶

▶ đất đỏ Tây Nguyên không làm ông nản chí. Trồng hơn 2 ha dâu nuôi tằm thương phẩm, tuy cũng có thu nhập nhưng không đủ nuôi sống cả nhà, thế rồi nghề trồng dâu nuôi tằm lúc đó gặp khó khăn, gia đình ông cũng rơi vào tình cảnh khó khăn chồng chất khó khăn, hai vợ chồng bàn tính phải chuyển đổi cung cách ngành nghề làm ăn, mới có thể thoát khỏi nghèo đói được. Thế rồi năm 1995 gia đình ông chuyển ra ở tại Bảo Lộc và làm nghề thu gom chè tươi bán cho các nhà máy sơ chế hoặc làm gia công cho nhà máy trà Thiên Tân, Bảo Lộc.



Ông Trần Đức Duy bên máy chế biến chè của gia đình

Hưởng ứng đợt phát động phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi và phong trào xây dựng nông thôn mới của Hội Nông dân thị xã Bảo Lộc (nay là thành phố Bảo Lộc) phát động, gia đình ông cũng có nhiều trăn trở, làm sao để phát huy thế mạnh sẵn có của vùng đất giàu tài nguyên thiên nhiên này, vì Bảo Lộc có một vùng nguyên liệu chè rộng lớn; chính những suy nghĩ đó bản thân mình cũng phải tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng, để tăng thu nhập cho gia đình, góp phần cho ngành chè và kinh tế địa phương phát triển, tạo công ăn việc làm cho người nông dân ở địa phương để cho họ có thu nhập cao hơn, ổn định hơn, đồng thời cũng là nơi trực tiếp

chế biến và giúp cho nông dân tiêu thụ sản phẩm từ cây chè. Ông biết bước đầu khởi nghiệp chắc chắn sẽ trải qua nhiều khó khăn, thách thức về nhiều mặt cả về kỹ thuật, thị trường và cả vốn nữa. Đặc biệt, từ một người trồng dâu nuôi tằm chuyển sang nghề sản xuất chế biến chè chắc chắn sẽ khó khăn nhiều về kinh nghiệm trong chế biến, sử dụng máy móc công nghệ; nhưng với sự quyết tâm dám nghĩ dám làm, thế là cơ sở chế biến trà Thanh Lộc Thọ ra đời từ đây với 300 m² nhà xưởng và máy móc được đầu tư đầy đủ.

Khi cơ sở mới ra đời vào năm 2002 gặp không ít khó khăn, vì nằm sâu trong khu dân cư, đường xá đi lại vận chuyển hàng hóa lầy lội hết sức khó khăn, vốn đầu tư ít ỏi, chưa thành thạo về lao động công nghiệp, thị trường đầu ra còn chật hẹp, nhưng với sự quyết tâm và chịu khó học hỏi kinh nghiệm qua hội thảo, sách vở và dần dà tích góp được chút kinh nghiệm từ thực tiễn nên cơ sở của ông luôn tồn tại và phát triển ổn định; đặc biệt là những năm gần đây nguồn vốn vay được dồi dào hơn nên phần nào giảm bớt khó khăn trong sản xuất và kinh doanh, đường xá được mở rộng, cơ sở được nâng cấp khang trang nên càng thuận lợi cho các khâu vận chuyển và chế biến.

Để vận chuyển hàng hóa thuận lợi đồng thời hưởng ứng cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ông đã đứng ra cùng cán bộ tổ dân phố vận động bà con hiến đất mở đường, đóng góp tiền bạc và ngày công để làm con đường trải nhựa cấp phối dài 400 m. Năm 2018 và 2019 gia đình ông đóng góp tổng cộng 130 triệu đồng để làm đường, chưa kể ủng hộ bà con xây kè giữ cho đường chống sụt lún.

Để minh chứng cho những thành công ấy chính là sản phẩm trà Thanh Lộc Thọ của gia đình ông đã có mặt hầu hết trên thị trường thành phố Bảo Lộc và các tỉnh, thành như: Đắk Lắk, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu và nhiều nơi trên cả nước; thương hiệu chè Thanh ▶

► Lộc Thọ đã được tặng cúp vàng thương hiệu vì sức khỏe cộng đồng do phòng Thương mại thành phố Hồ Chí Minh tổ chức và trao tặng. Đồng thời, Hiệp hội chè Việt Nam trao tặng kỷ niệm chương về phát triển ngành chè tại lễ hội văn hóa trà lần thứ 3 tổ chức tại TP. Bảo Lộc.

Từ những kết quả đạt được trong sản xuất và kinh doanh chế biến của những năm đầu cũng như càng ngày càng phát triển ổn định và đi lên. Năm 2011 doanh thu chỉ đạt 300 triệu đồng, năm 2012 đạt 450 triệu đồng, năm 2013 đạt 700 triệu đồng, năm 2014 đạt 950 triệu đồng, năm 2015 đạt 1.200 triệu đồng, năm 2016 đạt 1.400 triệu đồng, năm 2017 đạt 1.500 triệu đồng và năm 2018 đạt 1.600 triệu đồng; dự tính năm 2019 đạt 1.700 triệu đồng, đóng góp cho ngân sách nhà nước gần 70 triệu đồng đầu năm 2018. Tăng trưởng trong 8 năm qua năm sau luôn cao hơn năm trước đạt từ 10 đến 15%.

Rõ ràng với sự cố gắng và quyết tâm cũng như thành quả đạt được của gia đình ông Duy đã không phụ lòng mong mỏi của con người; không những có thu nhập cao, tạo công ăn việc làm chính cho gia đình mà còn tạo thêm công ăn việc làm thường xuyên ổn định cho

hơn 20 lao động tại địa phương với mức lương ổn định, ông trả lương theo tuần nên bà con nông dân và người lao động rất phấn khởi và yên tâm sản xuất. Ngoài việc chế biến của xưởng ông còn nhận gia công chế biến cho 7 hộ thu mua trà tươi chế biến thành trà khô với sản lượng thường xuyên hơn 300 tấn với chất lượng thành phẩm cao.

Ngoài việc sản xuất kinh doanh đóng góp thuế đầy đủ cho nhà nước, gia đình ông cũng thường xuyên đóng góp một phần nhỏ về vật chất để góp phần xây dựng các phong trào, các đoàn thể của tổ dân phố ngày càng lớn mạnh và phát triển thành công của việc chuyển đổi ngành nghề đối với ông Duy còn có tác dụng thúc đẩy việc phát triển ngành nghề vừa và nhỏ, thúc đẩy sản xuất chế biến sản phẩm nông nghiệp, tăng giá trị hàng hóa cho người nông dân, góp phần cho việc phát triển kinh tế của địa phương và an sinh xã hội.

Tháng 3 năm 2019, tại Hội nghị tổng kết phong trào thi đua của thành phố Bảo Lộc, ông Trần Đức Duy được tuyên dương gương điển hình tiên tiến trong lao động sản xuất với mô hình sản xuất, kinh doanh chế biến chè mang lại hiệu quả kinh tế cao ■

TÂM HUYẾT VỚI NGHỀ TRỒNG DÂU NUÔI TÂM

Lê Thị Hiệp - Cát Tiên

Vốn dĩ xem nghề trồng dâu, nuôi tằm là “cái nghiệp” của mình, nên từ khi lập gia đình với chị Phạm Thúy Hằng, anh Vũ Văn Tuyến ở tại tổ dân phố 15, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên quyết tâm theo nghiệp, cho dù có những lúc giá kén bấp bênh, tằm bị bệnh,... thậm chí chỉ lấy công làm lãi, gia đình anh Tuyến - chị Hằng vẫn bám trụ với nghề.

Chị Hằng - vợ anh Tuyến nói như bày tỏ hết suy nghĩ của mình: Nghề này cũng khổ lắm, khi giá kén tốt thì khỏi phải nói, nhưng khi kén rớt giá, tằm bị bệnh, thu nhập cũng khó khăn lắm, sống trên mảnh đất màu mỡ, phù hợp cho trồng dâu và nuôi tằm mà không làm

thì uổng phí, hơn nữa, đâu có phải lúc nào giá kén cũng thấp, tằm cũng bị bệnh, nhưng, có chăng đi nữa thì cũng hơn trồng lúa và các loại rau màu khác. Bên cạnh đó, đây là cái nghề tận dụng rất tốt thời gian nhàn rỗi, tránh được “nhàn cư vi bất thiện”, nhất là trong thời buổi hiện nay, khi nhu cầu cuộc sống ngày càng cao, công nghệ thông tin đang phát triển mạnh và len lỏi vào các vùng nông thôn.

Hiện gia đình chị nuôi mỗi tháng 6 hộp tằm, mỗi hộp bình quân cho từ 37 - 40 kg kén, với giá thị trường thời điểm này là 70.000 đồng/kg kén, mỗi tháng thu nhập của gia đình chị trên dưới 25 triệu đồng. Gia đình anh Tuyến - chị



Chị Hằng bên những cây dâu dự trữ chuẩn bị cho thời kỳ tằm ăn rồi

Hằng là hộ có số lượng hộp tằm nuôi trong 1 tháng khá cao so với các hộ trồng dâu nuôi tằm trong huyện, bởi trong suy nghĩ của anh Tuyến và chị Hằng là “chăm một nghề để giỏi một nghề”, nên anh chị quyết rất tâm huyết với nghề là vậy!

Qua quá trình trồng dâu, nuôi tằm gia đình chị Hằng thường gặp phải một số bệnh trên tằm nuôi như tùy theo mùa, ví dụ như hiện nay thì tằm hay bị còi, bị mủ, cứ lên né là bị rụng, nên phải dùng vôi, foocmon để xử lý nhà ương, nuôi sau mỗi kỳ. Còn dâu mùa này tươi tốt, nhưng mùa nắng phải có hệ thống tưới tự động, được một cái là không sợ bị ngập úng, song, khi cắt thì để lại gốc khoảng 30cm, để cây dâu tiếp tục lên mầm mới... nói chung cây dâu dễ trồng, ít bệnh.

Từ những truyền thống và niềm tin của người trồng dâu, nuôi tằm như gia đình anh Tuyến và chị Hằng ở tổ dân phố 15, thị trấn Cát Tiên, thì định hướng phát triển nghề trồng dâu, nuôi tằm của huyện Cát Tiên sẽ lan tỏa và phát triển bền vững, với mục tiêu cụ thể đến năm 2020 toàn huyện có diện tích trồng dâu từ 300ha trở lên, bố trí quy hoạch trên 18 vùng trồng dâu ở những chân đất phù sa dọc bờ sông Đồng Nai từ xã Quảng Ngãi đến Phước Cát 2.

NUÔI HEO RỪNG LAI BẰNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Ngọc Thanh

Mô hình nuôi heo rừng lai hiện nay là một chuyện bình thường của nhiều hộ chăn nuôi trong tỉnh, tuy nhiên nuôi heo rừng lai theo công nghệ sinh học lại là một điều khác lạ đối với những trang trại nuôi heo rừng.

Năm 2016, sau khi đi học tập kinh nghiệm chăn nuôi heo rừng lai ở các tỉnh Bình Dương và Đắk Lắk và tự nghiên cứu học tập trên mạng Internet, học trên sách báo và nghe trên đài, đầu năm 2017 anh Lê Văn Lại ở xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương đã thuê hơn 3 sào đất ven sông Đa Nhim ở xã Ka Đô để làm trang trại chăn nuôi heo rừng lai bằng công nghệ sinh học, ngoài khu chuồng trại được thiết kế đảm bảo an toàn anh đã lót chuồng bằng tấm đệm sinh học để xử lý mùi hôi, tạo nguồn phân bón hữu cơ nhằm bảo vệ an toàn về môi trường sinh thái.

Từ 5 con heo nái ban đầu sau khi thấy được hiệu quả của việc chăn nuôi heo rừng lai anh đã mạnh dạn đầu tư vốn để mua thêm con giống, nhờ vậy đến nay trang trại nuôi heo

rừng lai của anh Lê Văn Lại đã có 30 con heo nái, 10 con heo nái hậu bị và đàn heo con có trọng lượng từ 7 đến 12 kg gần 50 con, chỉ tính riêng từ đầu năm đến nay trang trại heo rừng lai của anh đã cung cấp cho thị trường thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh 150 con heo thịt có trọng lượng từ 30 đến 50kg và 200 con heo con có trọng lượng từ 7 đến 12 kg/con thu nhập trên 500 triệu đồng, sau khi đã trừ các khoản chi phí đầu tư như con giống, thức ăn, công lao động,... gia đình anh còn lãi trên 250 triệu đồng, nhờ biết chăm sóc và tiêm phòng vaccin phòng bệnh đầy đủ từ lúc heo mới sinh cho đến khi chuẩn bị xuất chuồng định kỳ theo khuyến cáo của ngành thú y do đó đàn heo rừng lai nhà anh Lại phát triển nhanh, mạnh khỏe không xảy ra dịch

(Xem tiếp trang 27)

ĐỨC PHỔ: CHUYỂN ĐỔI CÂY TRỒNG PHÙ HỢP CHO GIÁ TRỊ KINH TẾ CAO

Nguyễn Văn Hoà - KNV xã Đức Phổ

Để chuyển đổi các loại giống cây trồng kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn, ổn định được đầu ra và phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng ở địa phương là một hướng đi cần thiết, quan trọng trong phát triển kinh tế nông nghiệp hiện nay.



Cây củ từ được trồng tại xã Đức Phổ

Ai có dịp đến thăm xã Đức Phổ, đi dọc theo các tuyến đường bê tông ở các thôn, dễ dàng nhìn thấy những vườn củ từ xanh ngát của các hộ dân trồng, tạo nên một sức sống mới cho ngành nông nghiệp ở địa phương. Với phương châm phát triển kinh tế nông nghiệp bền vững, đa dạng hóa, xây dựng các vùng sản xuất chuyên canh từng thôn, từng vùng cụ thể trong địa bàn xã. UBND xã đã triển khai thực hiện tốt việc cải tạo các vùng đất hoang hóa, vùng đất kém màu mỡ, vườn tạp và chuyển đổi các loại cây trồng có giá trị kinh tế thấp như: cây mỳ, cây mía... sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn, phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với tiêu thụ sản phẩm. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nhân rộng các mô hình kinh tế hiệu quả.

Trong năm 2017, trong một lần ra các tỉnh phía Bắc tìm đầu ra cho sản phẩm cây chôm chôm, anh Trần Văn Thức - Phó Giám đốc Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp xã Đức Phổ có dịp làm quen và hợp đồng với một Công ty chuyên về đầu tư và thu mua các sản phẩm nông nghiệp. Qua trao đổi và làm quen, hai bên đã ký

kết hợp đồng. Bên Công ty chịu trách nhiệm hỗ trợ giống, kỹ thuật và thu mua sản phẩm, bên Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp có trách nhiệm vận động các thành viên Hợp tác xã tập trung vào sản xuất cây củ từ cho Công ty. Bước đầu gặp nhiều khó khăn do các hộ dân chưa dám mạnh dạn chuyển đổi, còn lo ngại về giá và đầu ra cho sản phẩm. Với quyết tâm đưa cây củ từ vào sản xuất để phát triển kinh tế nhằm đa dạng thêm về giống, cây trồng cho địa phương. Anh Thức đã chủ động đi thuê đất và vận động anh em trong gia đình cùng tham gia trồng cây củ từ. Năm 2018 gia đình anh trồng khoảng 01 ha củ từ, khi thu hoạch cây củ từ cho năng suất rất cao 15 tấn/sào với giá bán bình quân tại vườn cho Công ty là 7.000 đồng/kg, anh Thức có khoản thu nhập khoảng 1 tỷ đồng, sau khi trừ các chi phí như: công thuê lao động, vật tư và các chi phí khác anh còn lãi khoảng 800 triệu đồng. Thấy được hiệu quả cao trong việc trồng và phát triển cây củ từ của gia đình anh Trần Văn Thức, năm 2019 các thành viên của Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp xã Đức Phổ đã tập trung đầu tư, thuê đất và trồng trên 25 ha/15 hộ tham gia. Với thời tiết, khí hậu, thổ nhưỡng phù hợp cho phát triển cây củ từ nên hứa hẹn năm 2019 sẽ là năm bội thu cho các hộ trồng và chăm sóc cây củ từ trên địa bàn xã.

Qua trao đổi với anh Thức về một số kinh nghiệm, kỹ thuật trồng và chăm sóc cây củ từ, anh cho biết, cây củ từ rất dễ trồng, phù hợp với các vùng đất pha cát dọc theo sông Đồng Nai, ít tốn công lao động do chỉ tốn công lúc trồng ban đầu, nguyên liệu làm giàn từ cây lồ ô chặt ở rừng, giống trồng chỉ tốn chi phí mua ở vụ đầu tiên các vụ sau các hộ dân tự để giống được, cây củ từ ít bị bệnh, ít tốn phân thuốc nên chi phí sản xuất thấp cho giá trị kinh tế cao ■

CÔNG VIỆC NHÀ NÔNG TỪ THÁNG 10 ĐẾN THÁNG 11 NĂM 2019

Trồng trọt

Cây lúa: Tiến hành vệ sinh đồng ruộng; tu bổ, nạo vét kênh mương và làm đất, bón phân lót để chuẩn bị xuống giống sản xuất lúa vụ Đông Xuân 2019-2020. Trước khi gieo cấy lúa, cần hướng dẫn và khuyến cáo bà con nên sử dụng giống nguyên chủng hoặc giống xác nhận; áp dụng chương trình “3 giảm 3 tăng”; áp dụng chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trong sản xuất lúa. Sau khi gieo cấy, cần lưu ý các biện pháp tia dậm, trừ cỏ, điều tiết nước hợp lý và thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phòng trừ sâu bệnh kịp thời.

Cà phê: Chăm sóc vườn cà phê giai đoạn cuối mùa mưa, bón phân đợt cuối trong năm. Khi bón phân phải vùi lấp và tưới nước nếu trời không mưa. Chuẩn bị các điều kiện và trang thiết bị để tiến hành thu hoạch, sơ chế, bảo quản cà phê. Khuyến cáo bà con thu hoạch cà phê đảm bảo độ chín để nâng cao năng suất và chất lượng hạt cà phê. Khi thu hoạch cà phê phải tiến hành phơi sấy kịp thời, không để xảy ra tình trạng ủ đông cà phê gây mốc, đen và ảnh hưởng đến chất lượng cà phê nhân. Tiến hành vệ sinh đồng ruộng, gia cố bồn cà phê, thu dọn các tàn dư thực vật, thu gom bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật. Thăm đồng để phát hiện và phòng trừ các đối tượng sâu bệnh kịp thời.

Cây chè: Bắt đầu thời vụ cưa đốn vườn chè (từ tháng 10 đến tháng 01 năm sau) với các hình thức như đốn đầu, đốn lưng, đốn phốt tùy thuộc vào tình hình cụ thể của vườn cây. Tiếp tục chăm sóc, bón phân, vệ sinh đồng ruộng để cây chè sinh trưởng tốt. Tiến hành thu hoạch theo lứa hái, sơ chế, bảo quản và vận chuyển chè búp tươi đến nơi tiêu thụ kịp thời. Theo dõi, phát hiện tình hình sâu bệnh và phòng trừ kịp thời bằng các loại thuốc được đăng ký sử dụng trên cây chè, ưu tiên sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học. Một số đối tượng gây hại trên cây chè cần lưu ý phòng trừ kịp thời như bọ xít muỗi, rầy xanh, bọ cánh tơ.

Cây điều: Tiếp tục bón phân chăm sóc và

phòng trừ sâu bệnh cho cây điều. Khi bón phân cho điều phải bón rải đều theo mép tán cây và lấp đất để tăng hiệu quả sử dụng phân bón. Thường xuyên theo dõi tình hình sâu bệnh để có biện pháp phòng trừ kịp thời. Lưu ý các đối tượng thường xuất hiện gây hại trên cây điều vào cuối mùa mưa như bọ xít muỗi, bệnh thán thư.

Cây tiêu: Thường xuyên vệ sinh đồng ruộng, rong rêu cạnh của cây trụ sống nhằm đảm bảo ánh sáng cho vườn tiêu sinh trưởng phát triển tốt; cắt tỉa những cành tăm, cành vượt; bón phân theo từng đợt, rải phân đều theo tán trụ tiêu và vùi lấp đất. Thường xuyên kiểm tra vườn tiêu để phát hiện sâu bệnh và phòng trừ kịp thời. Cắt tỉa thông thoáng phần dây tiêu sà xuống sát mặt đất, tạo khoảng trống từ 15-20 cm cách mặt đất để hạn chế lây nhiễm sâu bệnh lên trụ tiêu.

Cây rau, hoa: Chuẩn bị làm đất, xuống giống các loại rau, hoa phục vụ thị trường dịp Tết Nguyên đán. Tiến hành cày xới kỹ và xử lý đất trước khi gieo trồng vụ mới. Lưu ý, nên luân canh với cây trồng khác họ để hạn chế sâu bệnh gây hại. Đối với diện tích rau, hoa đang trong thời kỳ chăm sóc, tiến hành bón phân, tưới nước và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, tuân thủ biện pháp quản lý dịch hại theo quy trình phòng trừ tổng hợp. Ưu tiên sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học và tuân thủ đúng thời gian cách ly trước khi thu hoạch sản phẩm.

Chăn nuôi

Tiêm phòng đợt 2 cho toàn đàn gia súc, gia cầm và tăng đàn. Thu hoạch cỏ để bảo quản dự trữ thức ăn cho trâu, bò.

Chú ý: Bà con chăn nuôi cần phòng các bệnh như Tụ huyết trùng, lở mồm long móng trâu, bò, heo, dịch tả heo... Đối với gia cầm: cúm gia cầm, Gumboro, Newcastle, CRD.

Thủy sản

Cá nước ngọt (trắm cỏ, trôi, mè, chép, rô phi, điêu hồng...): Điều chỉnh lượng nước

▶ trong ao nuôi và khẩu phần ăn của cá cho phù hợp với từng đối tượng nuôi. Thu hoạch những con đạt kích cỡ thương phẩm, thả giống bù nuôi vụ phụ.

Chú ý: Cần bón vôi phòng bệnh ở giai đoạn chuyển mùa (xuất huyết thân, xuất huyết đường ruột).

Cá nước lạnh (cá tầm, cá hồi): Cho cá ăn theo đúng khẩu phần. Bổ sung khoáng chất và vitamin vào khẩu phần ăn giúp cá tăng sức đề kháng. Thực hiện các biện pháp phòng bệnh

tổng hợp cho cá nuôi.

Chú ý: Bệnh nấm thân, vi khuẩn mang và xuất huyết thân.

Lâm Nghiệp

Đây là giai đoạn gần cuối mùa mưa, làm cỏ kết hợp bón thúc lần cuối cùng trong năm. Kết hợp phát dọn thực bì phòng chống cháy rừng vào mùa khô. Đối với rừng trồng, gom đốt thực bì có kiểm soát, đốt vào sáng sớm hoặc chiều mát ■

(Tiếp theo trang 24)



Anh Lại đang cho đàn heo ăn

bệnh, đặc biệt hầu hết nguồn thực phẩm chính cho đàn heo rừng lai là cây chuối, cây cỏ sữa, xác bã đậu nành được ủ men theo công nghệ sinh học và các loại vitamin, do vậy sản phẩm thịt heo rừng lai tại trang trại của anh luôn luôn đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm, được thị trường ưa chuộng. Ngoài ra, anh còn dự trữ nguồn nước sạch hàng ngày đảm bảo vệ sinh để cho đàn heo lai rừng tự uống nhằm góp phần ngăn chặn tình hình dịch bệnh có thể xảy ra. Trong khi cả nước đã và đang điêu đứng vì dịch bệnh dịch tả Châu Phi làm thiệt hại hàng trăm tỷ đồng, nhưng trang trại heo rừng lai hàng trăm con của gia đình anh vẫn đảm bảo an toàn tuyệt đối.

Anh Lê Văn Lại chia sẻ: “Từ nay đến Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 trang trại heo rừng lai của anh sẽ xuất chuồng khoảng 250 heo con, bình quân mỗi con giá 1 triệu đồng cho thu nhập 250 triệu đồng đó là chưa kể nguồn

thu từ đàn heo thịt và tiền bán nguồn phân bón bình quân mỗi tháng cũng được 3 triệu đồng, đây là khoản tiền để thanh toán tiền điện nước và mua phân bón chăm sóc cho vườn cỏ sữa để làm nguồn thực phẩm cho đàn heo rừng lai vào mùa nắng”. Để có nguồn thu nhập hàng tỷ đồng/năm. Từ mô hình chăn nuôi heo rừng lai theo hướng sinh học của gia đình anh Lê Văn Lại ở huyện Đơn Dương đó là một quá trình đầy gian nan vất vả, bởi anh chị không chỉ siêng năng, cần cù, chịu khó, ham học hỏi mà anh Lại còn có một niềm đam mê thật sự về nghề chăn nuôi heo rừng lai, điều đáng quý ở anh mà ai ai cũng trân trọng, đó là anh không chỉ biết làm giàu cho chính mình mà anh luôn sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm về kỹ thuật chăm sóc, cách phòng dịch bệnh cho đàn heo rừng lai cho những ai khi đến trang trại heo rừng lai của anh thăm quan học tập và đây cũng là trang trại chăn nuôi heo rừng lai theo công nghệ sinh học quy mô nhất ở huyện Đơn Dương. Không chỉ là một nông hộ sản xuất chăn nuôi giỏi và niềm hạnh phúc lớn nhất của anh là cả hai người con của gia đình anh đều là học sinh chăm ngoan học giỏi, đạt được nhiều thành tích xuất sắc trong năm học 2018 - 2019, vợ anh tuy là giáo viên nhưng mỗi ngày cô vẫn dành thời gian để đến trang trại chăm sóc đàn heo rừng lai đang mang lại hiệu quả kinh tế cao cho gia đình, bởi lẽ cô nhân đã dạy “Thuận vợ thuận chồng tát biển đông cũng cạn” ■

HỘP THƯ KHUYẾN NÔNG

Hỏi: Anh Tuấn ở xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương hỏi Điều trị bệnh ký sinh trùng đường máu ở bò sữa như thế nào?

Trả lời: Bò sữa thường hay bị một số bệnh ký sinh trùng đường máu như bệnh tiên mao trùng, biên trùng và lê dạng trùng. Bệnh gây thiệt hại lớn cho người nuôi nếu không xử lý kịp thời. Triệu chứng bệnh và cách điều trị cụ thể như sau:

Bệnh tiên mao trùng

- **Triệu chứng:** Bò thường có hiện tượng sốt cách nhật, sốt về sáng và chiều hoặc sốt 1 - 2 ngày rồi lại bình thường và sau 2 - 6 ngày lại sốt trở lại. Bò có thể có một số triệu chứng thần kinh như run rẩy, quay cuồng do độc tố của tiên mao trùng tiết ra gây nên. Bò nhiễm bệnh ngày càng gầy yếu, thiếu máu, giảm sản lượng sữa khi bò đang tiết sữa.

- **Cách điều trị:** Dùng thuốc Azidin 1,18g pha với nước cất (5 - 7ml nước pha với 1 lọ), tiêm bắp thịt với liều 1 lọ/150 - 200kg khối lượng cơ thể. Tiêm 1 ngày/1 lần và liên tục 2 - 3 ngày.

Bệnh biên trùng

- **Triệu chứng:** Biên trùng hút chất dinh dưỡng, phá hủy hồng cầu làm cho con vật gầy yếu và thiếu máu trầm trọng, do đó niêm mạc mắt và niêm mạc âm hộ của bò có màu sắc nhợt nhạt. Ngoài ra, biên trùng tiết ra độc tố tác động lên hệ thần kinh trung ương gây cho con vật sốt cao kéo dài và đôi khi có biểu hiện thần kinh.

- **Điều trị:** Dùng Rivanol 0,2 - 0,4g pha với 150ml nước sau đó hấp cách thủy, lọc qua giấy lọc và để nguội khoảng 40 - 45°C pha với 60 - 70ml cồn 900. Truyền vào tĩnh mạch khi nhiệt độ dung dịch pha khoảng 36 - 37°C. Truyền máu cho bò từ 1 - 2 lít máu, 2 ngày/lần và liên tục 3 - 4 lần.

Bệnh lê dạng trùng

- **Triệu chứng:** Bệnh do lê dạng trùng ký sinh trong hồng cầu, phá vỡ hồng cầu, hút dinh dưỡng nên con vật thường biểu hiện thiếu máu, niêm mạc mắt và âm hộ tái nhợt, sốt cao liên tục 40 - 41,50C, đái ra máu, các hạch lâm ba sưng và phù

thũng, đặc biệt hạch trước vai và hạch dưới đùi.

- **Điều trị:** Có thể dùng 1 số thuốc điều trị như Berenil: 1 lọ pha với 15ml nước cất, tiêm bắp, 1 lọ/500kg khối lượng cơ thể; Sangavet: 1 gói pha với 15ml nước cất, tiêm bắp, 1 gói/300kg khối lượng cơ thể; Azidin: như điều trị tiên mao trùng. Tiêm liên tục 2 - 3 ngày. Đồng thời tiến hành truyền máu cho bò từ 1 - 2 lít máu, 2 ngày/lần và liên tục 3 - 4 lần.



Hỏi: Chị Lê Thị Thảo ở Đức Trọng hỏi: Vừa qua đàn thỏ nhà tôi có triệu chứng kém ăn, sốt cao, khó thở, kết mạc mắt đỏ, chảy nước mũi có lẫn dịch nhớt, gây yếu dần và nhiều con chết nhanh. Xin hỏi nguyên nhân và cách phòng trị?

Trả lời: Theo mô tả, thỏ có thể đã mắc bệnh tụ huyết trùng. Bệnh lây lan nhanh qua đường hô hấp, có thể xảy ra trên mọi lứa tuổi của thỏ, nhất là khi sức đề kháng của cơ thể giảm sút, vi trùng sẽ tấn công và gây bệnh.

- **Điều trị:** Thuốc đặc trị là Streptomycin với liều 0,01g/kg trọng lượng, hoặc dùng Kanamycin với liều 0,05g/kg trọng lượng. Tăng cường sức đề kháng cho thỏ bằng các loại Vitamin B, C, bổ sung thức ăn dinh dưỡng đầy đủ.

- **Phòng bệnh:** Tăng cường sát trùng tiêu độc chuồng trại; tăng sức đề kháng cho thỏ bằng cách định kỳ pha vitamin vào thức ăn, nước uống, đặc biệt vào các thời điểm giao mùa có thể sử dụng kháng sinh trên để phòng bệnh với liều phòng bằng 1/2 liều điều trị. Không nên nhốt thỏ vào chuồng gà, chuồng heo vì có nguy cơ lây lan mầm bệnh từ các loại gia súc này ■

Nguồn: nguoichannuoi.vn